

NĂM THỨ NHỨT - SỐ 1

GIÁ : 0\$15

2 MAI 1929

Phụ-nữ Tân-văn

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM



*Phấn son tô điểm sơn hà,
Làm cho rõ mặt đàn bà nước Nam*

~~~~~\*~~~~~

## TÒA BÁO

(RÉDACTION ET ADMINISTRATION)

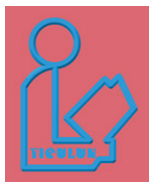
No 42 -- Rue Catinat -- No 42

**SAIGON**



# Phụ nữ Tân văn

số 1 \* 2 Mai 1929



Paris \* 01.2025

# Phụ nữ Tân văn

**số 1 \* 2 Mai 1929**

**Bìa: *Phụ Nữ Tân Văn***  
**Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn***

# Phụ nữ Tân văn

**SỐ 1 \* 2 MAI 1929**



## MỤC LỤC

|                                      |    |
|--------------------------------------|----|
| 1. <i>Quảng cáo</i>                  | 11 |
| 2. <i>Phụ Nữ Tân Văn</i>             | 14 |
| Chương trình của Bốn báo             |    |
| 3. <i>Mme Nguyễn Đức Nhuận</i>       | 23 |
| Lời tâm huyết với chị em đồng bào    |    |
| 4. <i>Phụ Nữ Tân Văn</i>             | 28 |
| Ý kiến của chúng tôi đối với thời sự |    |
| 5. <i>Phụ Nữ Tân Văn</i>             | 44 |
| Cuộc trưng cầu ý kiến của P.N.T.V    |    |
| 6. <i>Trần Trọng Kim</i>             | 47 |
| Bài trả lời của ông Trần Trọng Kim   |    |

|                                             |     |
|---------------------------------------------|-----|
| 7. Phụ Nữ Tân Văn                           | 59  |
| Về văn học của phụ nữ Việt Nam              |     |
| 8. Văn uyển                                 | 68  |
| 9. <i>Đào Trinh Nhất</i>                    | 76  |
| Khảo về việc nữ tử giáo dục của Nhật<br>Bổn |     |
| 10. <i>Đào Hoa</i>                          | 84  |
| Việt Nam phụ nữ liệt truyện                 |     |
| 11. <i>Cao thị Ngọc Môn</i>                 | 91  |
| Gia chánh                                   |     |
| 12. <i>Trần Văn Đôn</i>                     | 99  |
| Phụ nữ vệ sanh                              |     |
| 13. <i>Nguyễn Tử Thức</i>                   | 107 |
| Cách vệ sanh khi có kinh nguyệt             |     |
| 14. <i>Cao Thị</i>                          | 110 |
| Ý kiến tự do : Sự đẹp                       |     |



15. Phụ Nữ Tân Văn 115

Gần đây trong nước có những việc ấy

16. *Trần thị Thanh Nhàn* 122

Nói chuyện thế giới – Thơ cho bạn

17. Phụ Nữ Tân Văn 134

Khoa học thường đàm : Nhật thực ngày  
9 Mai

18. *Phạm Vân Anh* 137

Sang Tây (du ký của một thiếu nữ)

19. Phụ Nữ Tân Văn 149

Đồn bà đời nay : Mạnh Lệ Quân tái thế

20. *Hồ Biểu Chánh* 153

Tiểu thuyết : Vì nghĩa vì tình

21. *Hồng Mao* 180

Chuyện vui cho con nít.

**NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN**  
**ĐẠI-THƯƠNG-CUỘC**

Tư-bản: 250.000 \$  
 Sáng Lập năm 1917.

Chánh cuộc ở 48-50, Rue Vanier  
 Chi nhánh ở 42 đường Catinat. — SAIGON

DIỆN-THOẠI: { Chánh cuộc số...: 529      Giấy thép đề tạc: NGUYENDUCNHUAN  
 Chi nhánh số...: 566      SAIGON  
 Nhà chủ nhơn số: 954

Bốn hiệu chuyên môn về hàng nhập cảng bán đủ các thứ hóa vật ở Âu-châu. Lại có đặt riêng ra một sở ngành ở đường Catinat bán rộng hàng lụa, gấm nhiều, y như các nhà hàng lớn của Bombay.

Cách mua bán của chúng tôi thì hàng giữ một lòng thành tín đối cùng khách xa gần, nhờ được vậy cho nên cuộc thương-mại của chúng tôi càng ngày càng thịnh phát.

Bốn hiệu chủ nhơn xin kính mời chư quí khách gần xa, có cần dùng hàng chi xin nhớ đến Bốn hiệu thì sẽ lựa chọn được vừa ý, sẽ mua được hàng tốt giá rẻ.

Nhứt là về các vật dùng để chưng dọn trong nhà như đồng hồ kiến, đèn đá, hình đồng, máy hát, thì bốn hiệu có trữ nhiều kiểu tốt đẹp nhứt.



Đây là hình nhà máy xay lớn nhứt ở Saigon của ông NGUYỄN THANH LIÊM bốn báo sau sẽ có bài thuật rõ.

### VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Cảng-ty hữu hạn vốn 250 ngàn đồng  
31, đường Pellerin... - SAIGON  
Điện-thoại nói số 748      Tên đầy-thập: CRÉDITANA

— Nhận lãnh tiền gửi không hạn-kỳ    kêu là • Comptes Courants de chèques • bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Longue, xanh lỏi 4 phần trăm (tính mỗi năm).

— Nhận lãnh tiền gửi có sổ • TIẾT-KIỆM • bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Longue, xanh lỏi đáng 5 phần trăm (tính mỗi năm). Số này để cho người tiền ứng, rút ra khi phải chi hay trước và chờ đợi lâu. Gửi có bao nhiêu cũng nhận.

— Nhận lãnh tiền gửi có hạn-kỳ    kêu là • Dépôts Fixes • cho lỏi 6 phần    răm (đến mỗi năm, nếu gửi một trăm trên. Khi hữu-quy xin rút ra trước hạn-kỳ cũng được, nhưng mà tiền lỏi lãnh 3 phần (tính mỗi năm, cũng như học gửi không hạn-kỳ vậy).

— Mua bán ngân phiếu chèques và lãnh gửi tiền qua Đại-Pháp theo tàu thư hay là bằng dây-thép.

— Lãnh trả học tháng cho học-sinh Annam đương đư- học bên Tây.

— Cho vay có người chắc chắn đứng bảo lãnh và có đồ bảo-chứng hiện-tại đủ.

— Cho vay ở ngoài-quốc về hàng-hóa nhập cảng.

Cảng ty VIỆT-NAM-NGÂN-HÀNG sẵn lòng mà chỉ cho qui đứng bảo lãnh rồi về công nhà ngân-hàng hay là bằng huân.

MM. HUYNH Đ. NH-KHEM, Phó giám, ở Ga-công, (danh dự Hội-trưởng); TRAN-TRINH-TRACH, Hội đồng Hội-ngũ tự ở Bắc-lieu; Chánh Hội-trưởng; NGUYEN-VAN-CUA, Chủ nhà in, Phó Hội-trưởng; NGUYEN-TAN-YAN, Nghiệp-chủ, ở Saigon Quận-lý Bình-an

### Hàng mới lạ Dùng trong mùa mưa

Quý-ông qui-bà cần có áo mưa khi đi đâu phòng ngừa khỏi làm ô-áo tốt tận thường của mình, muốn cho thiết thực-nhàng và lịch-sự xin mời đến tiệm TANG-KHANH-LONG mà lựa, kiểu áo rất đẹp, ngoài bằng lụa Huế-kỳ có carreaux màu nước biển và màu xám trắng hồng trong lỏi cao-su.

Dùng qua cơn mưa rồi có thể xếp lại bỏ vô túi được, thiệt là tiện-lợi và thanh nhàn vô cùng. Xin quý-ông qui-bà trước khi đi mưa, hãy đến ghé tại bốn-tiệm mà so-sánh với thứ hàng ở các chỗ khác, chắc sao quý-vị cũng ưa áo mưa hàng là của hiệu TANG-KHANH-LONG 84 Boulevard Bonnard SAIGON là đẹp hơn hết.

Nay kính mời  
**TANG-KHANH-LONG**  
84 Boulevard Bonnard  
SAIGON



## Tout pour le Sport

# NGUYỄN-VĂN-TRẦN

96. B<sup>e</sup> Bonnard, 98

SAIGON

Téléphone N° 178



H-Kc

Création Affiches: NG. DUC-NHUAN.

**Đại-lý độc-quyền**



**HÀNG**  
**BOY-LANDRY**  
Saigon — Haiphong — Hanoi  
Thakhek — Shanghai



## CHƯƠNG TRÌNH CỦA BỐN BÁO

**N**gày hôm nay, Phụ Nữ Tân Văn ra đời, là non sông thêm một tay thợ dệt, tô, xã hội thêm một người lo công việc, trên trường văn trận bút thêm một đội binh đàn bà, mà trong bạn buồng khuê của các chúng ta, cũng có một cơ quan để cùng nhau phấn đấu với đời đây !

Tình thế phụ nữ ở trong nước ta ngày nay quyết không phải như là hồi trước, lấy khuê môn làm cửa ngục cho

đàn bà, mà việc gánh vác non sông không phải là phần việc con gái. Cuộc đời ngày một thấy khó khăn, mỗi việc bắt người ta phải dùng đến sức mạnh hay là óc khôn, thì mới có cơ sanh hoạt. Chị em ta cũng vậy, không có thể nào cứ giữ hoài những tục cũ thói quen và cái tánh phong lưu ỷ lại nữa. Nếu có muốn sanh tồn ở đời này, thì cũng phải mưu tự lập lấy mình, phải học hành, phải tranh đua, phải tiến bộ mới đặng. Huống chi còn đối với mọi phương diện ở đời, nào gia đình, nào xã hội, nào giáo dục, nào kinh tế, mỗi việc ta đều phải có nghĩa vụ gánh vác ở trong, không có thể nào từ chối được. Nhà cửa suy hay thịnh, chồng con giỏi hay hèn, nòi giống yếu hay mạnh, đều là những việc ta phải nhận làm việc mình, chớ không có thể chỉ quy trách vào người đàn ông hết cả. Những lẽ đó khiến cho chị em bạn gái chúng ta phải

lo tu thân và tiến bộ, để làm cho trọn cái thiên chức của mình và để cho theo kịp người ta mà sanh tồn là như vậy.

Nó thành ra một vấn đề phụ nữ, và phải có một cơ quan để lấy chỗ bàn bạc mà làm.

Vấn đề phụ nữ ở nước ta ngày nay có những gì ?

Phải làm sao cho người đàn bà cũng có học vấn rộng rãi, trí thức mở mang, có thể hiểu biết được phận sự mình là một bà nội tướng thì mới có ích lợi cho đời được. Đó là một vấn đề giáo dục rất quan hệ, phải lao tâm khổ tứ lắm mới làm xong, mà không dám kể đâu là năm là tháng, vì nó làm cái gốc cho sự tiến hóa của người ta, chẳng vun trồng cái gốc ấy cho hẳn hoi, thì không làm gì có nhánh tươi lá tốt.

Phải làm sao cho người đàn bà hiểu rõ cái thiên chức của mình ở trong gia đình là thiên chức rất lớn. Khuyến chồng trong lúc canh vắng đêm khuya, nuôi con những khi đầu gối tay ấp, chánh thị là công việc khó khăn nặng nhọc mà trời trao cho mình, mai sau xã hội có những người hoặc hiền, hoặc ngu, hoặc hay, hoặc dở, đều là quan hệ từ trong gia đình đưa ra. Đã biết non sông tốt đẹp, là vì có những hạng anh hùng, hào kiệt, chí sĩ, danh nhơn, nhưng mà thiệt ra cái công điểm tô cũng ở mấy người gái khôn, dâu thảo, vợ đức, mẹ hiền nhiều lắm.

Phải làm sao cho người đàn bà ai nấy đều biết trọng chức nghiệp để tự lập lấy thân, bỏ hẳn cái thói quen nhờ chồng nhờ con, nhờ cô nhờ bác, làm cho mất cả cái tinh thần hoạt động đi. Phàm ở đời, việc gì đà nhờ ở người, tức là phải



lụy người, lụy người tức là phải nô lệ cho người, còn gì mà nói tự do bình đẳng. Phương chi trong xã hội còn thiếu chi nghề nghiệp, đáng lý là của đàn bà, mà bấy lâu đàn ông vẫn làm, chỉ đợi chị em mình ra thâu về, để cho họ đi kinh doanh và tranh đua những việc khác.

Phải làm sao cho người đàn bà biết rằng trong nền luân lý và phong tục của ta có nhiều chỗ êm đềm cao thượng, tức là “hương hỏa” của ông cha để lại cho, hãy nên giữ gìn trân trọng. Phải sửa sang thay đổi cho hợp với thời thế, là một lẽ tất nhiên, nhưng nghĩ xem cái bốn sắc nào của mình là hay, thì phải giữ lại một cách cung kính. Chớ có nên quá tự do văn minh, đến nỗi ở trong gia đình, quên cả cha mẹ chồng con, ra ngoài xã hội, là con người vô giáo dục. Có học theo người ta,

phải tìm tới gan ruột, nào có hay chỉ cái vỏ ở bề ngoài.

Lại còn phải làm sao cho người đàn bà biết lịch sử để mà yêu nước, biết vệ sinh để mà nuôi con, biết luật pháp để mà giữ mình, biết cách thức để mà làm việc... Bao nhiêu cái đó đều là bước đường người ta đã qua rồi, mà chị em mình bây giờ mới đi tới, vậy phải xem trước ngó sau, lựa hay bỏ dở, nghiên cứu và tiến hành thế nào cho thích hợp với tình thế cùng là sự cần dùng của mình mới được.

Công việc của Phụ Nữ Tân Văn định làm là như vậy đó : tấc lòng son sắt, dám đem thể trước mặt non sông, nửa bước chông gai, vậy phải nhờ các bạn đồng chí. Các bạn yêu quý, đọc trong tập báo này, đủ thấy tâm sự và mục đích của chúng tôi ra thế nào.

Nói tóm lại.

Phụ-Nữ Tân-Văn là một cơ quan độc lập, chuyên tâm khảo cứu những vấn đề quan hệ tới đàn bà, tức là quan hệ tới quốc gia xã hội.

Phụ-Nữ Tân-Văn không có đảng phái nào hết, chỉ thờ chơn lý làm thần minh, tổ quốc làm tôn giáo.

Phụ-Nữ Tân-Văn mở cửa rộng cho khắp cả mọi người, ai có ý kiến gì hay cứ việc bàn, ai có điều gì uất ức, cứ việc bày tỏ.

Phụ-Nữ Tân-Văn có ích cho cả đàn bà đàn ông, người lớn người nhỏ, vì trong đó có bàn bạc đủ các vấn đề, trên từ việc xã hội chánh trị, dưới tới những chuyện thường thức gia đình.

Phụ-Nữ Tân-Văn ra công gắng sức, cốt vì chị em mưu một cái hạnh phúc chánh đáng, vì xã hội mưu một địa vị tương lai, nhưng mà trời mưa sức yếu, gánh nặng đường xa, vậy anh em chị em đồng chí, hãy coi tập báo này là tập báo chung, công việc này là công việc chung, mà hết sức tán thành và giúp đỡ cho,

Thế thì ngày hôm nay đây, tức là ngày chị em ta từ trong trường gấm phòng thêu, đánh trống phất cờ ra để phấn đấu cho đoàn thể mình, và phấn đấu cho cả quốc gia xã hội vậy.

PHỤ NỮ TÂN VĂN

Vua Napoléon nói rằng : “Một người đàn bà đẹp thì thích mắt, một người đàn bà có đức hạnh thì vừa lòng ; một đấng là món đồ trang sức, một đấng là kho chứa của báu ?”

Ta cũng có câu : “Cái nết đánh chết cái đẹp.”

\*

Chị em thích xem tiểu thuyết, song nên lựa mà xem, xem được tiểu thuyết hay thì bổ ích cho tinh thần, xem nhầm tiểu thuyết dở thì không gì hại bằng.

## **Lời tâm huyết cùng chị em đồng bào**

**V**ì trách nhiệm làm chủ nhơn báo Phụ-Nữ Tân-Văn, tôi xin kính chào chị em đồng bào, cùng có đôi lời bày tỏ về chủ ý của tôi sáng lập ra tờ báo này.

Nghĩ vì : cây có cội, nước có nguồn, dân tộc ta sở dĩ không phải là bọn “ăn góc biển, ngủ đầu rừng” như dân da đỏ ở bên Nam Mỹ, cùng là “tối vầy đoàn, sớm rẽ bạn” như dân da đen ở phía Tây Phi, chính là vì chúng ta nhờ được nền nếp

từ xưa, cội nguồn vững chắc, suốt bốn ngàn năm đã sống rất vẻ vang trên cỏi đất này.

Sự vẻ vang ấy đành là có nhờ đất đai phì nhiêu, lịch sử tô điểm, mà nhờ hơn hết là những lễ lối cang thường tốt đẹp, mà ông cha ta đã để lại cho ta.

Sóng văn minh vật chất thật là ác nghiệt, không biết kiêng nể cái nền móng nghiêm trang vững đặt của luân lý Việt Nam ! Bởi thế mà đã có người than rằng:

*Văn minh Đông Á trời thâm sạch,*

*Này lúc luân thường đảo ngược ru !*

Tình thế đã như vậy, chị em ta không lẽ chỉ than dài thở vắn rồi lần lựa bỏ qua, mà chị em ta quyết là phải hội hiệp nhau, xúm xít nhau trong một cơ quan chung của xã hội, gìn giữ lại chút

“hương hỏa” tinh thần của tổ tiên để lại. Hương hỏa ấy không phải là không đẹp, mà chị em ta đành xem thường ! Chị em ta là kẻ tể gia nội trợ mà không chăm nom gìn giữ thì còn đợi ai bây giờ ?

Vì nghĩ thế mà lập ra tờ Phụ-Nữ Tân-Văn.

Một điều rất may, là khi Phụ-Nữ Tân-Văn thành lập, thì được các bậc trưởng huynh và các chị em đồng chí trong nước đều đồng tâm cộng sự, giúp đỡ chúng tôi về việc biên tập trong báo.

Bên nữ giới thì có : Bà Đàm Phương nữ sử, bà Cao Ngọc Môn, cộ Trần Thanh Nhàn, cô Nguyễn thị Hồng Đăng, cô Đào Hoa.

Bên nam giới thì có : ông Lê Đức (cựu chủ bút Nữ Giới Chung), ông Đào Trinh



Nhút, ông Chương Dân, ông Nguyễn Háo Đảng đều là đồng nhân trong tòa soạn.

Còn về các nhà chuyên môn thì nhờ các đại gia giúp cho, như mục Pháp Luật có một ông luật sư.

Mục Vệ Sanh và Y Klíoa có ông Trần Văn Đôn và ông Nguyễn Từ Thúc.

Mục Tiểu thuyết có ông Hồ Biểu Chánh.

Mục Văn học có ông Tú Phan Khôi.

Ý tôi định và cách tổ chức tờ báo như thế này, nếu may ra thì sẽ khỏi phụ lòng chư quý độc giả, bây giờ tôi xin dâng tờ Phụ-Nữ Tân-Văn làm của chung cho chị em Nam Việt.

Hỡi ai là nhà “nhà ngọc phun châu”!

Trường văn trận bút ở trong Phụ-Nữ Tân-Văn là để dành cho chị em đó !

Ai là nhà nữ lưu trí thức ! Diễn đàn này là chung cho các chị em đây !

Thanh hay suy, hay hay dở, Phụ-nữ Tân-văn tất có quan hệ chung cho danh dự nữ giới nước nhà.

Cổ ngữ có câu : “Xấu lá xấu nem, xấu em thì xấu chị”, vậy xin chị em cố giúp cho Phụ-Nữ Tân-văn !

Mấy lời tự trong lòng tỏ ra, xin các bạn đồng chí lượng xét và biểu đồng tình cho, muôn vàn trân trọng !

Mme NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

đón thủ

## Ý KIẾN CỦA CHÚNG TÔI ĐỐI VỚI THỜI SỰ

### *Từ bà Lê thị Chinh tới ông Bazin*

Cũng là một thứ bị giết mà thôi. sao ông Bazin vira nằm xuống thì bắt được cha con Léon Sanh, bể cả hội kín Việt Nam Quốc dân đảng, lại sanh ra Hội đồng Đề hình (Commission Criminelle), khiến cho dư luận bàn vầy bàn khác, mặt thám chạy ngược chạy xuôi; còn người như bà Lê Thị Chinh bị giết ở đường Carabelli năm nào, thì tới nay người bất hạnh vẫn chịu oan uổng ở dưới tuổi vàng, mà đưa

hung thủ vẫn thình thàng ở ngoài vòng pháp luật, hình như không ai nhớ tới, hay là kể chi tới nữa.

Kể một ông một bà này để làm ví dụ mà thôi, chớ ngoài ra còn biết bao nhiêu việc xảy ra như vậy mà kể cho hết. Cứ mỗi khi xảy ra việc Monteil, việc Tournier, thì máy chém đã sửa soạn lau chùi cho sáng, còn những ai như bà Lê Thị Chinh, hay là ông bác vật Còn, thì bị giết chỉ có nghĩa là bị giết...

Tại sao vậy ?

Không có lý nào, chánh phủ thuộc địa ta rất trọng công lý và nhơn đạo, lại đi xao lãng sự chết của con em da vàng, mà săn sóc lo lắng riêng cho sự chết của người da trắng !

Không có lý nào pháp luật của nước

Pháp vẫn có tiếng là chí công vô tư, lại đi ra công tra xét những việc quan hệ tới các quý quan một cách rất mau mắn, mà chậm trễ những việc có quan hệ đến phần anh em chị em mình!

Người nào cũng là người, bị giết nào cũng là bị giết, vậy nghĩ cho kỹ, cũng không có lý nào nói rằng tại nơi tánh mạng của người mình rẻ tiền hơn người khác !

Vậy thì tại làm sao ?

Tại những người bị giết như bà Lê Thị Chinh, chỉ vì tiền nhiều hay vì thù riêng mà chết ; cái chết ấy, pháp luật cũng lo để tra xét cho ra, nhưng thùng thảng khoan thai, không đi đâu mà gấp, một vài năm hay là cả một thế kỷ, mới tra xét cũng nên. Hay không ai tra xét đi nữa, thì vậy cũng là rồi chuyện. Chết vậy là chết oan. Phải bị giết như những ông

Bazin kia mới đặng. Bị giết làm sao mà để lo nghĩ cho chánh phủ; bị giết làm sao mà nó có phạm đến lợi quyền và thanh thế của người Pháp ở đây ; bị giết làm sao mà nó có ảnh hưởng đến sự làm ăn của phái tư bản, nói tóm lại theo tiếng của nhà nước, là có phạm tới cuộc trị an, thì chừng đó mới là có nghĩa lý. Một mạng đổi lấy năm bày cũng không biết chừng đâu.

Coi vậy thì sống có từng hạng rồi, mà chết cũng là có từng hạng nữa. Sau đây, anh em chị em mình, nếu ai có bất hạnh bị giết, mà có thể hỏi trước đũa hung thủ rằng : “Mày giết tao mà có phạm chi tới cuộc trị an hay không?”, thì tưởng cũng nên hỏi trước.

✱

*Thế mới biết thành phố Saigon không lo gì tới sự vệ sanh cho người An-nam bao nhiêu.*

Thiệt vậy, thử coi ngay con đường Norodom, đường Taberd, đường Mac-Mahon là mấy đường ở xung quanh dinh thự Toàn quyền và Thống đốc, cùng là mấy con đường nào có người Pháp ở đông thì ta đều thấy cây cối mát mẻ, tráng nhựa sáng ngời, mà ngày nào họ cũng tưới nước hai ba dạo, đến nỗi cái lá rụng cũng không còn, một mảy bụi cũng không cất đầu lên đặng.

Còn mấy đường phố nào đông dân cư Annam, thì thôi họ để thậm tệ hết sức. Đường sá có nhiều khúc, làm từ hồi tây mới sang tới nay chưa sửa, có khúc khiến cho người ta đi, mà đá thọc lưng cả giày, bụi bay lên tới mặt; không ai lo sửa, lo quét, lo sơn, lo tưới cho mình hết.

Có khi họ tưởng rằng sự sanh hoạt của người Annam vậy đã được rồi, nhưng chúng ta cũng chịu thuế này thuế kia với thành phố như là người tây, thì có lý nào chúng ta không được hưởng sự sung sướng sạch sẽ như người Tây hay sao ?

Còn vấn đề “nước” cũng lôi thôi lắm.

Hết thầy dân cư trong thành phố, ai cũng phải phàn nàn về sự thiếu nước, thứ nhứt là trong mùa nóng này, phải cần dùng nhiều, mà nhà máy nước chỉ để cho có chừng ; lại những cái giờ mà mọi người làm công làm việc về nhà, cần dùng tới nước, thì chánh là giờ họ khóa máy. Bất tiện biết bao nhiêu.

Đèn khí cũng vậy.

Nhà máy đèn ở đây, không có máy dự phòng cứu cấp, cho nên xảy ra nhiều



khi sửa máy, hay tự nhiên máy hư, trong thành phố nhiều chỗ bị tối cam đến cả giờ. Sự ấy thường xảy ra luôn, mà thành phố chẳng lo đề phòng gì hết.

Còn một điều này nữa, nói ra nghe nó tầm thường, những thật cũng có quan hệ đến vấn đề vệ sinh của con người ta lắm, thành phố văn minh nào, cứ mỗi đường hay mỗi chặng, người ta phải làm một chỗ để đi tiểu tiện; ấy là một sự cần dùng không thể nào thiếu vắng. Thành phố Saigon này có mấy thứ đó ở đâu ? Ai làm sự cần dùng của mình ở bên lề đường hay dưới gốc cây, rủi ro gặp biện lính đi ngang, lại phải đóng ra tám các.

Kể sơ mấy việc ấy, đã biết rằng thành phố Saigon không lo gì tới sự vệ sinh cho người Annam. Trong khi ấy, họ đã bãi việc đem con hát ở bên tây qua rồi, lại đương tính đem gánh hát ở Hanoi vào, là

lo tính một cuộc vui cho số ít người, mà tiền phí tổn đó người mình cũng phải đóng góp.

\*

### ***Đồng xu cho học sanh.***

Tình cảnh học sanh của ta ở bên Pháp ngày nay đáng thương và đáng buồn lắm. Số người du học đã ít, mà còn có nhiều người chẳng học được tới nơi, là vì không có tiền, thành ra phương xa đói khát, việc học dở dang, thật là tội nghiệp.

Nước nào đương ở trình độ của mình mà muốn bằng trình độ người, đều phải nhờ ở bọn học sanh du học. Muốn cho có nhiều học sanh du học, thì phải trợ cấp cho họ.

Nước Nhật hồi trước và nước Tàu, nước Xiêm ngày nay, mỗi năm họ cho hàng ngàn hàng muôn học sanh đi du học khắp cả Âu-Mỹ, phần thì nhà nước cấp lương, phần thì có tư gia giúp đỡ, nên chi học sanh của họ không có cái cảnh nửa đoạn nửa đường, mà học đến nơi đến chốn được.

Nước mình có lo gì cho học sanh dâu. Ai có tiền thì đi, không thì đừng. Những người sanh vào nhà giàu có, được theo học đã đành, nhưng còn biết bao nhiêu người có chí lớn tài cao, mà phải ép mình để lo miếng ăn tấm áo, nó làm hao mòn mất cả chí khí nam nhi, chẳng được cất đầu mở mắt lên, đáng tiếc biết bao nhiêu. Chánh phủ thì mỗi năm chỉ bố thí cho một hai cái học bổng, làm như là thí cơm dư cho ăn mày ; còn các nhà tư bản thì thôi khỏi phải nói nữa, họ

chỉ lo có việc nằm lên bạc, đi trên vàng, mà không muốn lợi ra xu nhỏ nào cho ai hết. Nói tới việc ái quốc ái quần làm chi !

Song có cách này có thể cứu cấp được cho du học sanh, tuy là khó khăn muôn phần, nhưng thiết tưởng có thể làm được.

Bây giờ chỉ xin mỗi người một đồng xu cho học sanh ; ta xin từ ông triệu phú có bạc tiền cả đống, cho tới người xe kéo, chỉ có manh áo rách vai. Ta làm ra những cái hộp bố thí, để khắp hết thảy trong các tiệm cà- phê, các nhà buôn bán, các trường hát, các trường học, cho tới mọi chỗ đầu đường xó chợ, trên bến dưới thuyền, để cho ai có đồng xu nào dư thì cứ bỏ vào đó. Ta đặt ra từng bàn uỷ viên để xem xét và thâu góp những tiền ấy mà gửi qua nuôi học sanh...

Ví dụ mỗi người mỗi tuần lễ bỏ ra một xu vào cái hộp bố thí ấy, mỗi năm chừng 50 tuần lễ, là bỏ năm các. Trong hai mươi triệu đồng bào, chỉ cầu lấy một triệu người cho như vậy mà thôi, thì mỗi năm cũng được 50 ngàn đồng bạc. Lòng thảo đã không hao phí cho ai, mà kết quả được một việc lớn, chẳng phải là hay lắm sao.

Đó là ý kiến của một vài người học sanh ở bên Pháp về, khởi xướng ra đây, còn để bàn đi bàn lại.

Phụ-nữ Tân-văn

## Mua Báo, Chụp Hình

Chư Quý-ông, Quý-bà mua một năm Phụ-nữ Tân-văn thì nhà chụp hình Khánh-Ký ở Saigon là hiệu chụp hình thật khéo nhất, sẽ chụp cho Quý-ông, Quý-bà một tấm hình cỡ carte-postale (9×14) mà không trả tiền chi hết. Khi mua báo chúng tôi sẽ đưa riêng một cái giấy, trong hạn 3 tháng kể từ ngày mua báo, lúc nào Quý-ông Quý-bà muốn chụp cũng được. Vì Bốn-quán đã có điều đình với hiệu Khánh-Ký rành rẽ rồi.

P. N T. V.

Phụ nữ Tân-văn là tờ báo chung cho cả Quốc dân Nam-việt, anh em, chị em nên đọc, nên giúp.



Rượu Cỏ nhát BISCUIT DUBOUCHE  
là thứ tốt nhất.

## PHỤ NỮ HƯỚNG TRUYỀN

### Đồn bà làm quan tòa

Bấy lâu nay, vẫn có nhiều người bàn rằng nên để cho đồn bà cũng được làm quan tòa là phải. Xử những việc gì có quan hệ đến đồn bà, thì đồn bà xử mới được, vì là họ hiểu thấu nỗi tình uẩn của nhau hơn. Người phản đối thì nói : “Không, nghề xử kiện cần phải có lòng cứng như sắt đá mới không mất lẽ công bình. Người đồn bà có tánh ưa cảm động quá, hễ kẻ phạm mà nói sao cho họ thương. có khi nhỏ nước mắt ra khóc, là họ tha hết. »

Song từ năm 1918, nước Anh đã cho đồn bà được làm quan tòa. Tính ra hiện nay trong nước Anh có 1660 quan tòa đồn bà rồi, mà phần nhiều chỉ là quan tòa để hòa giải mỗi việc kiện thưa, chứ chưa được ra xử những việc hình án.

Bên Ấn Độ cũng đã có một người đồn bà làm quan tòa thượng. Thảm, có lẽ trong bọn đồn bà khắp cả thế giới, chỉ mới có người này và Trình Dục Tú bên Tàu là người làm những chức lớn về bên hình pháp như thế.

### **Có cái phép chỉ đẻ con trai.**

Đó lại là một cái chứng cứ rằng người đời trọng nam mà khinh nữ.

Nghe như có một ông y khoa bác sĩ ở nước Pologne đã tìm ra được cái phép ấy.



Theo như tờ báo Daily New ở bên Pologne đã nói, thì vị y khoa bác sĩ ấy tên là Carol Stoczka, có chín đứa con trai, và đã phát minh ra được cái phương pháp khiến cho vợ chồng muốn đẻ ròng con trai cũng dễ dàng.

Họ không nói cho mình biết cái phương pháp ấy ra thế nào ? Song tưởng nước mình cũng chẳng cần dùng chi cái phương pháp mới ấy. Nước người ta mong đẻ nhiều con trai, để học hành nghiên cứu và phát minh thứ nó thứ kia, khi quốc gia có nạn, thì đem thân ra chỗ sa trường để hiến cho nước. Mình cần đông con trai làm chi !

### **Một năm chỉ có hai cái áo**

Chị em ta ở Thổ nhĩ Kỳ bây giờ tấn bộ lắm, mà tấn bộ một cách rất yêu nước. Chánh phủ hết sức chăm lo đến việc giáo

dục của đồn bà, và hạ lệnh bỏ hết cả mọi nhà nháy đầm và những sòng cờ bạc, vì cho là những chỗ ấy làm bại hoại đức tánh của đồn bà.

Mới rồi trong nước lại có hội Cứu quốc dựng lên, hết sức cổ động đồn bà, mỗi năm chỉ được may có hai cái áo, một cái mùa nóng, một cái mùa lạnh mà thôi. Điều cần hơn hết, là những áo ấy phải may bằng thứ vải ở trong nước Thổ nhĩ Kỳ chế ra, chứ không được dùng đồ ngoại quốc. Số người tuân theo mạng lệnh này đông lắm, hầu thành ra một sự bắt buộc, rồi thành ra một cái tục quen đi.

Chị em Việt Nam mình, ai biểu may mỗi năm hai cái áo, thì đâu có chịu nghe.

**Các danh nhơn trong nước  
đối với vấn đề phụ nữ.**

**Cuộc trưng cầu ý kiến của  
PHỤ-NỮ TÂN-VĂN**

*Bổn báo đồng nhan tự biết là tài hèn thấy hẹp, mà chủ trương một cơ quan như vậy, không dám lấy tư kiến của mình để đối với mọi vấn đề có quan hệ đến cả đoàn thể phụ nữ, cho nên hết sức khiêm nhường và thận trọng ngay từ bước đầu, đã đăng tờ bá cáo để góp ý kiến của hết thầy các bạn đồng chí gần xa, lại viết thư riêng để nghe lời khuyên bảo của các danh nhơn trong nước.*

*Chúng tôi đã gửi thư hỏi ý kiến ông Phan Sào Nam, ông Huỳnh Thúc Kháng,*

ông Trần Trọng Kim, ông Nguyễn Văn Vĩnh, ông Phạm Quỳnh, ông Bùi Quang Chiêu, ông Dương Văn Giáo, ông Diệp Văn Kỳ, ông Phan Văn Trường, ông Nguyễn Văn Bá v.v... Nói tóm lại ai là người đã có danh trong xã hội mình, không chia về đảng phái nào, tín ngưỡng nào, chúng tôi đều có gửi thơ thỉnh giáo, mong các bậc tiền giáo xét tâm nhiệt thành, trông về đại nghĩa, mà vui lòng chỉ giáo cho.

May mắn thay, tiếng kêu của chúng tôi không đến nỗi như là đứng giữa quảng đồng không mông quạnh, cho nên đã tiếp được năm ba bài trả lời, chúng tôi rất lấy làm cảm động, xin theo thứ tự nhận được trước sau mà đăng lên đây lần lần, trước là để cống hiến cùng các độc giả, sau là chúng tôi lựa lấy những điều nào ích lợi, để làm phương châm. Còn các ngài vì ngày giờ chót hẹp, chưa kịp phúc đáp cho, thì

*sau khi Phụ-Nữ Tân-Văn ra đời rồi, chắc cũng vui lòng tỏ bày cho ý kiến hay, và sửa đổi cho những chỗ sai sót, chúng tôi hết sức trông đợi và sẵn lòng hoan nghênh lắm.*

P. N. T. V.

## Bài trả lời của ông Trần Trọng Kim

Đối với sự giáo dục của con trẻ ở trong nhà, không gì bằng những lời êm ái của người mẹ. Thường những điều như từ bác ái, những việc nghĩa khí trung hậu, hay bởi lời mẹ dạy mà thâm nhập vào trí não đứa trẻ, về sau thành ra có nền nếp tốt.

Trần Trọng Kim

Vừa rồi tôi có tiếp được bức thư của bà gửi cho tôi, nói rằng bà đã xin được phép chánh phủ thuộc địa, cho mở một tờ báo “PHỤ NỮ TÂN VĂN”. Ấy là một việc rất hay, rất hợp thời. Tôi xin có lời chúc mừng bà và mong cho báo của bà xuất bản ra được lâu dài và thanh vượng.

Bà nghĩ rất phải. Thời bây giờ người

thiên hạ đánh trống khua chiêng, nào nam giới, nào nữ giới, đâu đâu cũng cầu sự giải phóng, sự duy tân, sao ta lại không đồng thanh với người mà lên tiếng để tỏ với thiên hạ là ta đây cũng chẳng kém gì ai. Song cuộc đời bối rối, công việc bộn bề, nếu làm điều gì mà không định rõ cái phương châm, để theo cho tới cái mục đích, thì e về sau hay sai đường lạc lối. Tờ báo của bà sắp mở ra đã có cái chủ đích chánh đáng nói trong tờ bá cáo, tưởng cũng chẳng có gì nói thêm nữa. Nhưng vì bà đã hỏi đến tôi, thì xin cứ tình thiệt ngỏ riêng mấy lời, gọi là có bàn góp, để biểu đồng tình với bà.

Tôi vừa mới nói rằng làm cái báo, trước hết phải tìm cái phương châm. Mà tìm cái phương châm cho chánh đáng của một cái báo đồn bà nước Nam ta ngày nay, tôi cho là việc rất khó ; khó

vì nổi ta nên cầu điều gì cho vừa phải. Ta cầu sự giải phóng, thì phải biết giải phóng cái gì ? Cần sự duy tân thì phải biết duy tân làm sao? Mấy câu hỏi đó, mới nghe, tưởng là vớ vẩn, mà nghĩ kỹ ra, thật là khó trả lời.

Đây ta chỉ nói riêng về cái địa vị của phụ nữ nước ta mà thôi.

Đàn bà nước ta tự xưa đến nay vẫn giữ cái ngôi nội tướng, có cái trách nhiệm rất hệ trọng ở trong gia đình. Người nội tướng không phải là người đàn bà giam ở trong nhà, không được đi đâu, không được làm việc gì, chỉ để làm cái túi đựng con cho người đờn ông, như nhiều người vẫn tưởng lầm. Người nội tướng là người làm chủ trương, lo liệu việc nhà, trông coi việc giáo dục của các con, có quyền hành nhiều khi lấn cả người chồng. Bởi vậy cho nên người đàn bà ta được quyền



tự do giao thiệp với bạn hữu, và buôn bán làm ăn thật không kém gì đàn bà các nước văn minh. Chỉ khác có một điều, là đàn bà ta không đi dự tiệc với đàn ông ở chỗ công chúng, không đi khoác tay nhau ở ngoài đường, không đi “nhảy đầm”. Trừ những điều ấy ra, thì không có điều gì là cần phải giải phóng cả. Nói rằng đàn bà ta hay bị người chồng đánh đập. Đó chẳng qua là cái tật chung cả nhưn loại, ở xã hội nào cũng có hạng người võ phu, cậy mình khỏe bắt nạt kẻ yếu. Nói rằng con gái ta về làm dâu thường hay bị mẹ chồng áp chế. Đó là một điều quan hệ đến việc giáo dục ở trong gia đình, có nhiều bà mẹ chồng lạm dụng cái quyền của mình, chớ chưa chắc trong việc giáo dục đó đã có điều không hay. Nói rằng trai gái nước ta không được tự do kén chọn lấy nhau mà kết nhân duyên. Đối với cái phương diện cá nhân như người

phương tây, thì cho là dở, nhưng đối với cái phương diện gia tộc của ta, thì chưa chắc đã không có cái ý nghĩa sâu xa. Tự trung cũng có nhiều khi sanh ra lắm sự trắc trở, nhưng đó là vì người đời khờ dại, đem bỏ mất cái tinh thần, làm thành ra cái hủ tục, chờ kỳ thiệt vị tất đã là dở hẳn. Đã hay rằng đời bây giờ cách sanh hoạt khác hẳn đời xưa, tất nhiên phải có sự biến đổi, nhưng biến đổi phải tùy cảnh ngộ, tùy gia đình, chứ nhứt luật đổi hẳn cả, thì không dám chắc lấy gì làm hay.

Từ khi người nước Pháp sang cai trị nước ta, người mình càng ngày càng theo cái cách hành động cử chỉ của người Pháp. Phàm những nhà sang giàu, phần nhiều ai cũng muốn ra vẻ văn minh duy tân, con trai, con gái, đua nhau bắt chước người Tây. Chỉ hiềm có một điều là mình chỉ bắt chước được cái hình thức bề

ngoài của người ta mà thôi, còn cái tinh thần thâm thúy, thì chưa nhiễm được. Cho nên những sự bất chước của mình vẫn xem ra như còn sống sượng, lắm khi nhìn kỹ ra thật là khó coi. Phàm một dân tộc mạnh hay yếu, hay hay dở, là do ở cái tinh thần. Người nước mình có cái tinh thần nước mình, người nước khác có cái tinh thần nước khác. Cái tinh thần nó ăn sâu xa tự đâu đâu, bỗng chốc không dễ đã bỏ dứt đi được, tất phải từ từ mà gây nó lên, rồi uốn nắn lần lần cho nó hạp thời. Cái tinh thần ấy lớn lên, mạnh lên, làm cho ta có cái đặc sắc trong đám nhân quần, có cái nghị lực trong cuộc cạnh tranh. Ấy chẳng hơn là cứ nhắm mắt mà theo đuôi người ta hay sao ?

Sự nuôi cái tinh thần của nước nhà là thường do ở cái thể lực người đàn bà. Nói như thế, tôi e đã có người mĩm

cười, cho là nơi quàng nói xiên. Nhưng xét ra, thì bất kỳ ở xã hội nào, cái thế lực người đàn bà bao giờ cũng mạnh. Đối với sự giáo dục của con trẻ ở trong nhà, không gì bằng những lời êm ái của người mẹ. Thường những điều nhân từ bác ái, những việc nghĩa khi trung hậu, hay bởi lời mẹ dạy mà thâm nhập vào trí não đứa trẻ, về sau thành ra có cái nền nếp tốt. Khi người ta trưởng thành lên, nam nữ là cái mối đầu các tình dục của loài người, dầu đến bậc anh hùng hào kiệt cũng chưa dễ mấy ai đã thoát khỏi vòng nữ nhi, cho nên cái thế lực của người đàn bà hay quan hệ đến sự hành vi của bọn nam nhi. Người đàn bà có cái thế lực như vậy, mà lại có học thức, biết trọng nghĩa khinh tài, biết quý những điều cao thượng, trọng những việc trung nghĩa, không lấy tiền của trước mắt làm khoe khoang, không lấy sự sung sướng vật

chất bề ngoài làm cái cực điểm ở đời, thì cái ảnh hưởng đối với sự tiến hóa của xã hội lớn biết dường nào !

Nếu đàn bà ta mà số nhiều người biết phân biệt điều phải điều trái, khen chê chánh đáng, biết an ủi những kẻ trọng nghĩa, biết khuyến khích những người có lòng son dạ sắt, thì tưởng cái phong khí của nước ta có lẽ không đến nỗi tồi tệ cho lắm.

Thiết tưởng đó là những điều trọng yếu trong sự giáo dục của đàn bà nước ta ngày nay. Nếu cái báo PHỤ NỮ TÂN VĂN của bà lấy những điều ấy làm cái phương châm, chủ đích là để giữ lấy cái tinh thần của chủng loại mình, duy trì lấy nền nếp hay của nước nhà, và gây thành một cái dư luận trong đám phụ nữ Việt Nam ta, thì thật là may cho cái tương lai của xã hội mình, và lại vẻ vang

cho con cháu họ Trưng họ Triệu lắm. Được như thế, thì chúng tôi rất hết lòng hoan nghinh cái báo của bà.

Mấy lời thô thiển, cứ thiệt lòng đem bày tỏ cùng bà, mong rằng cái báo của bà sẽ làm được những việc bổ ích cho hơn chúng nước ta vậy.

TRẦN TRỌNG KIM

Thanh tra các trường Sơ học Bắc kỳ

NHỚ COI KỲ TỚI, CÓ : BÀI TRẢ  
LỜI CỦA CỤ PHAN VĂN TRƯỜNG

Ký này vì nhiều bài quá, nên Bốn báo phải bớt ra những mục : Pháp luật, Kinh tế, Thế giới Phụ nữ v. v... xin sẽ lần lượt đăng trong mấy số ra sau.

## Ông Trần Trọng Kim



Trần Trọng Kim tiên sanh là một nhà giáo dục, một nhà học vấn rất ít có trong xã hội ta hiện thời. Về mặt xã hội, thì tiên sanh có cái quan niệm sâu xa về tinh thần cố hữu của mình, mà muốn lấy khoa học mới, phương pháp mới để phát dương cái tinh thần đó ra. Độc giả coi bài ở trên, đã rõ tâm sự và ý kiến của tiên sanh vậy.

Tiên sanh là một nhà tân học, nhưng cũng nghiên cứu về Hán học thâm thúy lắm. Bài diễn thuyết về Khổng giáo ở hội Khai Trí Tiến Đức năm xưa, là một chứng cứ vậy. Tiên sanh có trước thuật nhiều, mà một bộ sách khiến cho những người thức giả phải chịu là hay và có ích, là bộ “Việt Nam Sử Lược” của tiên sanh soạn ra để làm sách học trong các trường. Trong đó có đoạn nói về ông Nguyễn Huệ, tiên sanh cho là một bậc đại anh hùng làm vẻ vang cho nước, chứ không như các nhà sử học bợ đỡ kia, cho là “giặc”, là “ngụy triều” v.v... Tiên sanh có lòng biểu dương những bậc anh hùng hào kiệt một cách công bằng như vậy, thật là phải lắm.

Phụ-Nữ Tân-Văn sắp ra đời, viết thơ hỏi ý kiến, tiên sanh trả lời ngay, lòng sốt sắng ấy khiến cho chúng tôi cảm động



không biết, mong rằng tiên sanh hằng để tâm mà giúp đỡ ý kiến cho như vậy, thì may cho bốn báo biết bao nhiêu !

P. N. T. V.

**Một thứ CRÈME**

Dùng ban ngày, làm  
cho da mặt được trắng  
trẻo, mịn-màn và không  
trời phàn.

**Một thứ CRÈME**

Dùng ban đêm, làm  
cho da mặt sạch sè và  
tươi tắn lại.

Hai thứ CRÈME này  
đựng chung trong một  
thò sành có hai ngăn;  
ây là cái nguyên chất  
tuyệt diệu của thứ:

Khắp nơi đều có bán

**Une Crème de Jour**  
qui embellit  
et fait tenir  
la poudre

**Une Crème de Nuit**  
qui nettoie  
et reconstruit  
l'épiderme

Ces deux produits jumeaux présentés  
dans un pot à deux compartiments  
voilà le principe merveilleux de la

**Crème Siamoise**

*Đại lý độc quyền :*  
**Hàng LUCIEN BERTHET & C<sup>e</sup>**  
**Bd Charner. — SAIGON**

## VỀ VĂN HỌC CỦA PHỤ NỮ VIỆT NAM

**T**heo trình độ tiến hóa của loài người ngày nay, thì về phe phụ nữ ta cũng phải có một nền văn học. Bởi vì trải xem cái tình thế trong các nước hiện thời, loài người đã gần đến ngày bình đẳng rồi, bên nam bên nữ cũng đều gánh vác công việc với xã hội như nhau, thì sự học vấn trí thức, có lẽ đâu chỉ để riêng cho đờn ông mà thôi hay sao ?

Nước ta từ xưa tới nay, vẫn theo cái chế độ trọng nam khinh nữ, đờn bà sanh

ra chỉ là cái vật phụ thuộc cho đờn ông thôi. Bởi vậy cho nên đờn bà chẳng cần cho học, mà tự đờn bà cũng không cần học làm gì, vì họ nói rằng chỉ một mình đờn ông đi học cũng là đủ rồi. Nhon đó mới có câu phong dao rằng:

*Sáng trăng trái chiếu hai hàng,  
Cho anh đọc sách cho nàng quay tơ.*

Nhưng tới ngày nay, thì sự bất bình ấy không còn có thể để được nữa. Sự học để nuôi trí khôn, nó cần cho người ta cũng như là sự ăn để nuôi xác thịt. Đờn ông biết nuôi trí khôn mình, mà không cho đờn bà cũng nuôi trí khôn, thì khác nào như cấm họ ăn để nuôi xác thịt ? Như vậy có thể nào được ở đâu. Câu phong dao trên kia không còn thích hiệp với thời thế ngày nay nữa. Tôi muốn nói rằng : Quay tơ là chức phận của đờn bà,

song cái chức phận ấy nó cũng như là chức phận của đờn ông cầm cày hay là cầm búa ; đến như sự học thì lại là một bốn phận khác, không ai kém ai, hai hàng chiếu trải ở dưới trăng ngày nay, phải để cho anh đọc sách mà nàng cũng đọc sách !

Bởi phụ nữ nước ta xưa nay đã chịu dốt nát từ đời nọ đời kia như vậy, cho nên trong đám chị em mình mà được một vài tay biết chữ, biết làm câu thơ, câu văn, thì đời đã cho là một sự lạ lùng hiếm có. Những người biết chữ ấy, hãy còn để tiếng đến bây giờ, làm của báu cho những nhà cầm viết khi nào muốn khoe khoang cho nữ giới thì lại đem ra.

Nhưng mà nhớ đi nhớ lại, trước sau cũng chỉ có mấy người : cô Nguyễn Thị Điểm, cô Hồ Xuân Hương, bà huyện

Thanh Quan là cùng, đổ ai còn kể hơn được nữa.

À, mà còn cô Phạm Lâm Anh, người huyện Duy Xuyên tỉnh Quảng Nam, là người ở vào đời chúa Nguyễn nữa. Cô này con nhà quan, học chữ Tàu giỏi, về sau lấy thầy học của mình là Nguyễn Dưỡng Hạo, hai vợ chồng làm thi xướng họa với nhau, in thành một tập, gọi là “Chiến-cổ-đường thi tập”. Sự ấy có thấy chép trong bộ Đại Nam liệt truyện tiền biên.

À, mà còn ba bà công chúa con vua Minh Mạng nữa. Ba bà đều học giỏi, hay thơ, đều có thi tập, một bà là Diệu Liên công chúa nổi tiếng hơn hết, nổi tiếng đến bên Tàu, có nhiều nhà danh sĩ Tàu phê bình vào trong tập thi của bà.

Ráng mà nhớ cho mấy đi nữa, cũng

chỉ kể được chừng ấy là cùng. Chừng ấy có đủ kể là nền văn học của phụ nữ Việt Nam hay không? Chỉ biết làm ba bài thi mà thôi, có đủ gọi là văn học không ? Không đủ.

Đã gọi là văn học thì không có thể sơ sài như vậy được. Huống chi theo cái khuynh hướng của văn học đời nay, lấy sự trực tiếp có ảnh hưởng đến xã hội làm cần, nếu gọi là văn học mà chỉ ngâm thơ chữ Hán như cô Lâm Anh và bà Diệu Liên, thì ngày nay dầu có cũng vô ích.

Nếu vậy thì chị em ta phải thú thiệt rằng nền văn học của nữ giới ta, từ xưa tới nay, chưa hề có bao giờ.

Có chăng là từ ngày nay.

Ngày nay chị em chúng ta phải lập riêng một nền văn học cho chị em chúng ta.

Chị em phải nhớ rằng cái nền văn học tương lai đó là chung cho cả đờn bà Việt Nam, chứ không phải đâu là riêng của một vài người nào, cho nên mỗi chị em mình đi học, là phải bỏ vào đó một chút công để xây dựng cái nền ấy lên mới được.

Chị em lại nên nhớ rằng văn học là một vật để xui giục cái mỹ cảm của con người ta, nhứt quý là nó có ảnh hưởng đến đồng bào mình, cho nên nó phải gồm đủ cả các thể, chứ không phải là chỉ biết ngâm một vài bài thi, viết một vài bài báo, mà đã gọi là văn học được đâu. Cho nên chúng ta phải lập cái nền ấy ở trên một miếng đất rộng rãi, tức là sự trí thức của chúng ta. Nghĩa là chị em mình, phải gia công học vấn, đừng có để cho thua kém đờn ông.

Tôi ngày thường có một điều suy nghĩ quá bạo, tiện đây muốn đem bày tỏ cùng chị em để càng thêm mạnh cho cái lý thuyết của bài tôi viết đây.

Tôi nghĩ rằng dương thời buổi này mà đàn nữ lưu mình còn chưa chịu ra nhận lấy gánh văn học làm gánh riêng của mình, ấy là một sự bất lợi cho loài người, cho xã hội. Thiệt vậy, vì đời nay là đời trọng khoa học cơ xảo, tranh tài đua sức với nhau, ta nên để cho đờn ông họ làm những công việc ấy, vì sức của họ xứng đáng với công việc. Còn việc văn học là việc nhẹ, ta nên gánh đỡ cho họ là phải.

Huống chi đờn bà chúng ta, có nhiều cái tư cách rất là thích hiệp với văn học. Chúng ta có những cái tánh trầm tĩnh,



nhấn nại, dùng những cái tánh ấy mà nghiên cứu văn học, thì không có gì hạp cho bằng, có lẽ chúng ta theo nghề văn học, còn dễ dàng hơn đồn ông nữa.

Còn có một điều thích hiệp nữa, là văn học chuyên trọng về đường tình cảm, mà chúng ta là giống có tình cảm nhiều hơn đồn ông, thì thật là tiện lợi cho chúng ta biết mấy.

Văn học ngày xưa là đồ để cho đồn ông nhờ nó mà mưu lấy công danh phú quý, thì chị em mình không thềm dự vào làm chi cũng phải ; còn văn học đời giờ là một sự cần dùng cho xã hội, hướng chỉ lại hiệp với tánh chất đồn bà, thì đồn bà chúng ta há nên từ chối cái thiên chức ấy đi hay sao ?

Bắt đầu từ đây chúng ta phải gia công hiệp sức nhau lại mà gây dựng lên nền văn học của phụ nữ Việt Nam. Chị em ta hãy gắng lên.

P. N. T. V.

## VĂN UYỂN

### TRINH TIẾT

Danh tiết kia mà biết mấy thu ?

Nghe quyên khắc khoải tiếng tư phu.

Mây ngài hoa ủ sầu khôn tả,

Má phần châu rơi giọt để khô.

Chúc nghĩa đã nguyên vùng ngọc  
thỏ,

Tấm lòng phó mặc bóng kim ô.

Thâu đêm mang tiếng rằng kia nọ,

Dạ sắt gan vàng dễ biết đâu !

### VÔ DANH

## TRÁCH XUÂN

Xuân một năm là mới một lần,  
Sự xuân tôi chữa thấu lòng xuân.  
Cũng màu thắm ấy màu xanh ấy.  
Sao chỗ hơn phân chỗ thiệt phân ?  
Dễ khiến má hồng lo áy náy,  
Thêm thương đầu bạc nghĩ tân ngần.  
Thôi thôi chờ tiếc xuân qua rồi,  
Xuân ở cùng ta biết mấy lần?

## VÔ DANH

## BÌNH LỬ THUẬT HOÀI

Trót bảy ngày trâu trọ xứ người,

Tiềm tòi tri kỷ mỗi con người,  
Hỏi ra ai nấy đều đa bệnh ;  
Nghĩ lại mình đây cũng bất tài.  
Con tạo đèo bông ba cái xác,  
Anh hùng thoi thóp mấy lăm hơi.  
Xưa nay hỏi lại bao nhiêu kẻ,  
Thạo bước phong trần lăm tả tơi.

NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG

MONG CHÚC CHO PHỤ NỮ TÂN  
VĂN

Nước văn hiến bốn ngàn năm lẻ,  
Mà nữ lưu buồn tẻ dường nao !  
Đời nay kịch liệt phong trào,

Chị em ơi hỡi, lo sao kịp người !  
Đàn anh đã đua đòi tấn bộ,  
Chị em mình há nỡ ngồi nhìn ?  
Chàng dầu chẳng nại tử sinh,  
Thiếp nên cũng quyết trọn tình sắt  
son !

Trai với gái đều con của nước,  
Gái như trai đều được phân lo.  
Xin ai chớ nói “liễu bồ”,  
Phấn son chẳng quản nước nhà  
thạnh suy !

Kìa ! Thanh sử còn ghi lắm việc,  
Hiếm chỉ là nữ kiệt nữ anh!  
Giữ cho xứng đáng thân danh :

Cháu con Trưng, Triệu mới đành lòng nhau...

Ước sao “Nhu-ý-sở-cầu” !

CAO CHÁNH

VỊNH BÀ NGUYỄN THỊ KIM

TIỂU SỬ. – Bà là Hoàng phi vua Chiêu Thống đời nhà Lê. Hồi vua Lê thua binh Tây Sơn, phải chạy trốn sang Tàu, bà chạy theo không kịp, phải trở về nương náu ở trong dân gian, nhà tranh vách đất, thủ tiết mười mấy năm trời. Đến khi vua Lê mất ở bên Tàu, người ta đem hài cốt về nước. bà ra lạy ở trước linh cửu vua, trước chồng xưa, rồi uống thuốc độc chết.

Dung rủi quan hà lạc chúa công,  
Ngọn mây non bắc tuyết mù trông.  
Bồng mao<sup>1</sup> tạm lúc nường thân liễu,  
Kính khuyết<sup>2</sup> may sau thấy mặt rồng.  
Thác nghĩa đã ghi cùng sắt đá,  
Sống thừa còn then với non sông.  
Thôi thôi nước cũ đây là hết !  
Năm lạy linh tiên<sup>3</sup> chứng thiếp trung.  
DƯƠNG BÁ TRẠC

---

1 Bồng mao : Nhà tranh.

2 Kính khuyết : Là cung điện ở kinh thành nhà vua.

3 Linh tiên : Ở trước linh cữu.



## HỎI TRĂNG

Trăng ơi ! Trăng hỡi! Bóng trăng  
tròn,

Có thấu tình ta với nước non ?

Khuya sớm mơ màng hồn thủy vũ ;

Đêm ngày ngây ngất bóng hoàng  
hôn.

Cầm trăng ngảnh lại lòng buồn rức,

Thi tứ trông ra khí uất dồn.

Hỏi bóng trăng kia sao chẳng đoái,

Tấm lòng bức tức, dạ bồn chôn.

QUỐC HOA nữ sĩ, di cáo

APOLLINARIS là một thứ nước suôi tốt nhất  
để uống khi dùng bữa.

**CHỈ**



**HIỆU**

**PATRIE**

PACHOD FRÈRE / & C<sup>ie</sup>

**— LYON —**

DES. GATCHE. N. 224. 1910.

## KHẢO VỀ VIỆC NỮ TỬ GIÁO DỤC CỦA NHẬT BẢN

Đàn bà ở phương Đông ta ngày nay, chỉ có một mình đàn bà nước Nhật là tiến bộ hơn hết. Trong các phương diện, từ văn học, khoa học, cho tới chánh trị, kinh tế, phương diện nào là họ cũng tiến bộ một cách lạ lùng. Ta đã từng nghe nói đàn bà Nhật đậu tới bác sĩ, chủ trương một xưởng công nghệ lớn; hay là ra ứng cử hạ nghị viên ; hay là định ngồi máy bay vượt qua Thái bình dương, danh tiếng của họ lẫy lừng trong bốn biển năm châu, đã chẳng kém gì chị em ở Âu Mỹ, mà họ lại còn tự nhận là

bực chệ của bọn phụ nữ ở phương Đông này.

Vì sao mà họ tiến bộ mau mắn như vậy ? Đó là một vấn đề mà chị em nước ta nên biết.

Đàn bà Nhựt Bồn mà đi tới cái trình độ như ngày nay, là nhờ việc nữ tử giáo dục của họ đã dày công phu lắm. Nhon đọc cuốn “Nhựt Bồn khai quốc ngũ thập niên sử” của bá tước Đại-ôi Trọng-Tín, chép về việc nữ tử giáo dục kỹ lưỡng lắm, vậy xin lược thuật ra đây, để cống hiến cho chị em một cái gương phụ nữ tiến hóa.

## I

### CÁI TƯ TƯỞNG “NỮ TỬ GIÁO DỤC” VỀ ĐỜI GẦN ĐÂY

Đời xưa nước Nhựt cũng lấy gia đình

làm trung tâm, tuy đã từng có dạy cho đàn bà con gái học, song chẳng qua cũng như cách dạy đàn bà ở nước ta và nước Tàu hồi trước, nghĩa là đàn bà chỉ có học ngâm vịnh và may vá qua loa mà thôi. Vả lại việc giáo dục cho đàn bà, thì người Nhật hồi đó cũng không nhìn nhận cho là việc cần kíp.

Bắt đầu từ thế kỷ thứ 17, có một nhà học giả theo phái Dương Minh là ông Trung-giang Đằng-Thụ mới đề xướng lên nữ học. Chánh ông có soạn ra nhiều sách để dạy cho đàn bà, ý nói rằng đàn bà không nên chuyên về việc ngâm vịnh phong lưu, mà cũng nên lo về học vấn, nuôi thành những đức hiếu, thuận, từ ái, chánh trực, để sau này kinh lý việc nhà.

Sau học trò của ông là Hùng-trạch Phồn-San còn nói rộng thêm ra nữa. Phồn-San nói rằng : “Đàn bà không

những chỉ nên biết giữ luân thường đạo lý mà thôi, còn nên tự mình lập chí.” Nghĩa là việc nữ tử giáo dục của ông, ngoài đức dục ra, còn nên trọng về trí dục nữa.

Tới đầu thế kỷ thứ 18, có ông Bối-nguyên Ích-Hiên càng chú ý về việc nữ tử giáo dục. Ông này phát minh ra nhiều điều hay mà người trước chưa hề nghĩ tới. Như hai ông Đằng-Thụ, Phồn-San, nói vấn đề nữ tử giáo dục, thì phần nhiều trọng về đức dục mà thôi, nhưng ông Ích-Hiên lại nói rằng: “Đàn bà mà đến nỗi thất đức, là tại họ không có trí thức mà ra.” Vì vậy ông lại chuyên nói về trí dục hơn. Ông lại đề xướng cách dạy đàn bà, nên khác đàn ông, vì địa vị của đàn ông đàn bà đứng trong xã hội không giống nhau, cho nên cách giáo dục cũng phải khác. Đàn bà chỉ dạy cho học chữ

nghĩa tới mười tuổi, còn thì nên dạy cho họ về đường kính tế, nghĩa là học may vá thêu thùa, tính toán; lại cấm đọc những bài hát nào tục tằn ; nói tóm lại là phải dạy cho đàn bà có bốn đức là phụ đức, phụ dung, phụ ngôn, phụ công để sau lấy chồng, thành ra người đàn bà hoàn toàn vô khuyết.

Xã hội hồi đó rất là hoan nghinh sách của ông, nhà nào cũng chép một bản để dạy cho con gái. Con gái đi lấy chồng lại có người đem một bản sách ấy đến mừng cho, đủ biết cuốn sách ấy có ảnh hưởng lớn cho đương thời lắm.

Từ đó về sau, còn có nhiều người làm sách để dạy đàn bà con gái, và chuyên tâm về việc nữ tử giáo dục, nhưng đại khái cũng như trước mà thôi, chớ không gì là đặc sắc hết cả. Tóm lại việc nữ tử giáo dục của nước Nhật trong hồi

mới phôi thai. thì họ cũng trọng đức dục trí dục, cho nên sách nào cũng hết sức khuyên đàn bà nên giữ đức nhu mì trinh tiết làm chủ, người đàn bà nào mà làm chuyện dâm ô và đi tái giá là bị người khinh bỉ lắm.

Bởi thế, họ cổ võ lên một cái phong trào, ta nên chú ý, là Trinh nữ đạo (貞女道). Trinh-nữ-đạo là cái đạo làm gái trinh tiết. Đạo ấy cũng chịu ảnh hưởng ở Võ-sĩ-đạo (武士道) mà sanh ra. Võ-sĩ-đạo tức là cái tinh thần của dân tộc Nhật Bản : hễ làm trai thì chỉ có chịu chết mà thôi, chớ không chịu nhục, phải coi nghĩa nặng như núi, mà thân nhẹ như lông. Ta thường nghe nói người Nhật vì một chuyện gì bất như ý mà tự cầm dao mổ bụng ra chết, coi là một cái tục rất anh hùng và cao thượng, ấy là một cách về võ đạo sĩ vậy.



Võ sĩ đạo có ảnh hưởng tới đàn bà, mới xướng lên cái thuyết gọi là trinh-nữ-đạo. Phàm làm người đàn bà, khi đã đi ra lấy chồng rồi, thì phải giữ tiết tháo của mình, một niềm với chồng, thà là chịu cái thảm họa mình tự giết mình, chứ không chịu mang điều thất tiết. Cái phong trào ấy làm vang động một thời, đàn bà ai nấy đều giữ đức trinh tiết của mình như là thần thánh thiêng liêng, không có gì xâm phạm tới được, thành ra biết bao nhiêu đàn bà trọng nghĩa tiết tháo, mà coi chết như không.

Những người chuyên tâm về việc nữ tử giáo dục như Sơn-lộc Tổ hành, Cát-diên Tùng-Âm v... v... đều cổ động cái chủ nghĩa ấy lắm. Họ nói rằng: “Người đàn bà lấy chồng có trách nhiệm thay chồng để trông nom việc nhà, thì quyết không nên vì giàu nghèo mà đổi tiết, vì còn

mất mà trở lòng.” Có nhiều người gặp cảnh khuất khúc, thì hăm hở giết mình để phát dương cái nghĩa tiết tháo ra cho đời. Coi đó đủ biết là họ trọng nghĩa tiết tháo biết bao nhiêu. Chủ nghĩa ấy ngày nay đờn bà nước Nhựt vẫn quý. Họ nói đó là cái đặc sắc riêng của dân tộc họ mà thôi.

(Còn nữa)

ĐÀO TRINH NHẤT

# VIỆT NAM PHỤ NỮ LIỆT TRUYỆN

Cô Đào Hoa

## GÁI ANH HÙNG TRUNG-NỮ-VƯƠNG

Nếu hỏi trong lịch sử của ta, người nào là người làm cách mạng trước hết, thì chắc ai cũng phải trả lời rằng : “Hai bà Trưng là tổ cách mạng chớ ai nữa.” Lịch sử cách mạng của ta xưa nay, hai người đờn bà đứng trướng đầu vậy.

Kể từ lúc ta dựng nước từ đời Hồng Bàng cho tới họ Triệu, rồi nước ta phải thuộc vào nhà Hồn bên Tàu, họ lấy đất ta làm quận huyện của họ. Trong khoảng

mấy trăm năm, người mình cúi đầu ở dưới quyền thống trị người Tàu, không có một người tu mi nào dám cất đầu lên chống cự, đừng nói chi là con gái. Hai chị em bà Trưng dám ra dựng cờ tự do, cử binh phục quốc, oanh liệt trong mấy năm trời, khiến cho nước Nam là một nước tự chủ và mở đường cho những ông Lý Nam đế, Triệu Quang Phục, Đinh Tiên hoàng về sau này, ấy là việc cách mạng ở nước mình từ xưa, hai bà thiệt là người khởi xướng lên trước.

Bà Trưng Trắc vốn là con giòng Lạc-tướng. Lạc tướng tức là một chức quan võ về đời Hùng vương. Bà lấy chồng tên là Thi Sách, làm quan ở đất Châu Diên, tức là một bộ lạc thuộc về quận Giao Chỉ.

Thuở đó (111 năm trước và 39 năm sau Thiên Chúa giáng sanh), nhà Hồn bên Tàu cai trị ta đã một trăm năm chục

năm, quan lại ròng những lũ tham tàn, chánh trị hết sức là nghiêm khắc, dân tình khổ sở không biết bao nhiêu mà nói. Lúc ấy có quan Thái Thú của Tàu phải sang trấn thủ bên ta là Tô Định, tánh rất tham tàn độc ác, ham ăn hối lộ. giết hại lương dân : chồng bà Trưng Trắc là Thi Sách vì một chuyện hờn riêng, mà bị Tô Định giết chết.

Bà Trưng Trắc bên cùng với em là Trưng Nhị tụ tập dân chúng. kéo tới dinh Thái Thú, bắt Tô Định giết chết, để báo thù cho chồng. Nhon đó hai chị em dựng cờ khởi aghĩa, mưu đuổi hết quan Tàu đi; anh hùng hào kiệt vì oán giận người Tàu đã lâu đời, nay thấy dịp này, cho nên về theo đông lắm.

Quân của bà rất là hăng hái, đi tới đâu là binh Tàu chạy dài tới đó, không dám chống cự ; nhờ vậy mà chẳng bao

lâu, 65 thành ở đất Lĩnh Nam, đều về tay bà chiếm cứ hết. Dân thấy công lao cứu nước của bà lừng lẫy to tát như vậy, bèn tôn bà lên làm Trưng nữ vương, đóng đô ở đất Mê Linh (tức là tỉnh Vĩnh Yên ở ngoài Bắc bây giờ).

Cách ba năm sau, (nghĩa là sau Thiên Chúa giáng sinh 43 năm,) vua Hồn Quang Võ bên Tàu sai Phục Ba tướng quân là Mã Viện đem binh sang đánh. Hai bà đem binh đón đánh binh Tàu ở hồ Lãng Bạc (tức là hồ Tây ở Hà Nội), bị thua, phải chạy về đóng ở Cẩm Khê (ngày nay là phủ Vĩnh Tường thuộc tỉnh Vĩnh Yên). Binh Tàu theo đuổi, hai bà phải đem binh chạy miết về hạt Phú Thọ. Mã Viện khuyên dụ ra hàng, nhưng hai bà nhứt định không chịu, thân góp binh tàn, giao chiến cùng quân Tàu một trận nữa, cũng thất bại luôn; hai chị em bèn

cùng nhau nhảy xuống sông Hát giang tự vận.

Từ đó ta lại thuộc về nước Tàu.

Tục truyền hai bà nhảy xuống sông Hát giang. rồi trôi tới sông Nhĩ Hà, về địa phận làng Đồng Nhơn ở gần Hà Nội. Người làng vớt lên chôn cất và lập đền thờ, cứ mỗi năm đến ngày mừng năm tháng hai ta, thì làng ấy có làm lễ rước thần và cúng tế trọng thể lắm.

Trong đền thờ hai bà ở làng Đồng Nhơn bây giờ, có người dâng một tấm biển đề bài thì ngũ ngôn sau này :

*Một bụng em cùng chị.*

*Hai vai nước với nhà,*

*Thành Mê khi đế bá,*

*Sông Cấm lúc phong ba.*

*Ngựa sắt mờ non Vệ<sup>4</sup>*

*Cờ lau mở động Hoa<sup>5</sup>.*

*Ngàn năm bia đá tạc,*

*Công đức nhớ hai bà.*

---

4 Đồng Thiên vương cỡi ngựa sắt phá được giặc Tàu rồi, lên núi Vệ Linh mà bay lên trời mất.

5 Đinh Tiên hoàng hồi nhỏ chăn trâu ở động Hoa Lư, đã biết lấy cỏ lau làm cờ, cùng những đứa con nít tập trận. Sau trở nên một vị vua anh hùng đánh đuổi được binh Tàu, dựng cờ độc lập trong nước.



**Mây Bà Annam sang trọng!**

***Hay dùng thứ thuốc giặt***  
**hiệu NITIDOL GONIN** để giặt

những đồ hàng và các thứ đồ tốt mình mịn  
mỏng Thuốc NITIDOL GONIN là thứ thuốc mới  
chế, giặt quần áo khỏi phải dùng xà bông, khỏi  
phải nấu, khỏi phải trả, không mệt nhọc.

Lấy một chút NITIDOL bỏ vào chậu nước nóng,  
bỏ đồ giặt vào rồi đi chơi hay làm công chuyện khác;  
một lát lấy ra xả và phơi là rồi, đồ đã trắng sạch  
mà không dũa không mục.

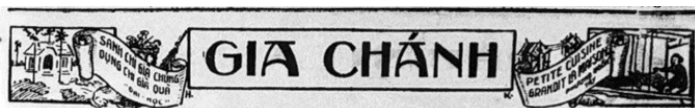
**CÓ BÁN TẠI:**

**Đại-Pháp Đại-dược-phòng**

Đường D'ormay số 84 — 90 Saigon.

Maurice Barberousse. Ni út-đăng bảo chế-sư.

Cụ y-sanh tại Đường-đường Paris.



## Nói về chuyện nấu ăn

Mở đầu mục Gia Chánh mà tôi vội bàn về chuyện nấu ăn, chắc các chị cười thầm, nhưng tôi thiết nghĩ sự nấu ăn là một điều trọng yếu nhứt của đờn bà trong gia đình, một món ăn ngon hay hơn mấy chén thuốc bổ, một người nấu ăn khéo nên trọng hơn ông thầy thuốc hay.

Xem như các nước văn minh, trong nước họ có biết bao nhiêu là sách dạy về cách nấu nướng, lại còn trường chung, trường riêng dạy ròng nghề trong bếp.

Ta cũng thì một nước như ai, cũng ăn cũng uống, mà lại không có sách chỉ, không có trường dạy thiết là một điều khuyết điểm lớn lắm vậy.

Hôm nay báo PHỤ NỮ TÂN VÂN ra đời, tôi không e lệ rụt rè gì, nguyên đem những điều tôi biết, biên ra mà bày chỉ cho các chị em chưa biết. Tôi xin các bà, các cô biết cho lòng thành của tôi và ra tay chỉ dạy thêm những điều tôi chưa biết và những điều tôi đã biết mà còn sai lầm ; cùng nhau hiệp sức chị em, kẻ món này người món khác, kê cứu cho tinh tường rồi hiệp lại cho thành một lập sách nấu ăn của gái nhà Nam thiết có giá trị, há chẳng phải là điều nên lo, nên làm hay sao ?

Hôm nay tôi viết mục nấu ăn, lại đem món cá kho mà nói trước, là vì tôi thiết nghĩ : nên vụ sự thiết thực mà phổ thông

là hơn. Nói cho rõ, lại nói món thường dùng hằng ngày, có nói, có nghe, có làm được thì hay hơn là nói cách nấu vi cá, bào ngư, tiết canh, yến huyết, gỏi vược, ghém thuần, là các món ít khi dùng đến. Nhưng những món ấy rồi tôi cũng sẽ nói sau.

Nay bắt đầu nói riêng từ món ăn thường ngày, sau sẽ hiệp lại mà làm TOA-ĂN<sup>6</sup> (Menu) mỗi bữa và sẽ nói qua các món ăn khi có khách khứa bà con năm ba người, đoạn sau hết mới nói tới cách nấu đám tiệc lớn và cỗ bàn long trọng. Các bà, các cô cùng các chị em có lòng tốt gởi đến giúp cho món nào tôi sẽ lần được đăng theo thứ tự.

---

6 Sự sắp đặt Toa-ăn là cần ích và tiện lợi, sẽ có một bài nói riêng.

## Cá kho

### CÁ KHO NƯỚC DỪA

Cá làm rồi khứa cho đều, sắp vô nồi đổ nước mắm vừa xấp xấp, bắc lên bếp chụm lửa cho sôi ; đem hai trái dừa xiêm cứng nạo, lấy nước đổ vô kho, để lửa riêu riêu, chừng thắm coi khứa cả vàng màu sậm là ăn được.

### CÁ KHO MẬT ONG

Cả sắp vô nồi đổ nước mắm vừa xấp ; mua độ 3 xu mật ong trắng, rưới vô cá cho đều, lửa chụm vừa chừng. Khi sôi, hớt bọt cho kỹ và chế thêm một bát nước lạnh ; bớt lửa để riêu riêu, cá vàng là vừa.

### CÁ KHO TIÊU

Sắp cá vô nồi, đổ mỡ vừa béo, nước mắm vừa đặc với cá, hành lá tiêu cho

nhiều, 1 xu đường thẻ và chế một chút nước màu, lửa chụm riêu riêu rắc lại, đồ cá là ăn được.

## CÁ KHO MÙI

Đây là cách kho cá biển. Cá biển kho nước mắm thì đắng mùi, lại xăn, vì nó là loại ở nước mặn, vậy phải dùng mùi mà kho.

Trước hết cá làm rồi, khứa cách nào tùy ý, khứa xong. liệu như 1 con cá chết, hay cá thu, lớn nhỏ tùy mình định cho vừa ăn mà lường mùi. Mùi với 1 xu hành (cả lá lẫn củ) với một trái ớt; cả ba vật đâm chung với nhau cho nhỏ, xong rồi thì bóp mùi đâm vào với cá, ướp mỗi khứa cho đều. Nồi thì phải chẻ mía mà sắp vô dưới đáy một lớp, trên sẽ sắp cá. Bắc lên bếp lửa, nó ra nước mùi và cá ; đứng coi chừng cá hơi tái mặt sẽ chế

nước sôi vô khỏi mặt cá một chút, nước cá sôi hớt bọt cho kỹ. chế một chút nước màu, để lửa riêu riêu cho tới cá vàng là được.

LỜI DẶN. – Những món ăn tôi chỉ trên đây là chỉ theo cách nấu ăn thường trong nhà, nghĩa là nấu một con cá vừa lớn, còn như muốn kho nhiều hơn hoặc ít hơn thì các món gia vị phải tùy theo nhiều ít mà gia giảm cho vừa.

### **Tiết kiệm trong sự ăn uống**

Người đờn bà đã có cái trách nhiệm là “tổ tướng” trong nhà, cho nên cần phải thông thạo về nghề làm bếp. Sách Tàu có câu : “Dân lấy sự ăn làm trời”, đủ rõ trong phép vệ sanh không có gì quan trọng hơn sự ăn uống.

Song trong sự ăn uống cần phải tiết kiệm, chớ không nên xa phí. Việc nấu bếp phải nên rành nghề và biết cách. Rành nghề và biết cách, thì tốn tiền ít mà ăn ngon, nếu không thì mất tiền nhiều mà vô ích. Ăn uống chẳng phải cứ ăn hoài những món cao lương mỹ vị và phải mua nhiều tiền xài nhiều bạc mới là ngon, cứ các món ăn thường cũng đủ các chất bổ cho thân thể và vừa miệng người ta đặt.

Nếu biết sắp đặt sự ăn uống trong nhà cho có điều độ và tiết kiệm thì nhà mình mới có thể dư dả và thanh vượng được. Phương ngôn tây có nói : “Petite cuisine grandit la maison<sup>7</sup>” là nghĩa như vậy, tưởng các bà nội tướng của ta nên thêu câu ấy vào ché áo để làm câu kinh phải tụng thường ngày.

Cao thị NGỌC MÔN

---

7 Căn bếp nhỏ giúp ngôi nhà thêm lớn.



**Hỡi các Bà !**

**Xin lưu ý đèn Sáng-lải**

Vì bệnh sáng-lải rất là nguy hiểm, muốn cứu  
tiểu-nhi mắc phải bệnh này, thì nên cho uống.

Thuốc hoàn « DIỆT TRÙNG RUDY »

**Các Bà nên dùng :**

Thuốc **Bồ huyết Rudy**

Trị các bệnh sau này rất thần hiệu : Đường  
kính trời, sụt, tác-kính, băng-huyết, v. v.

**Còn muốn tinh thần**

**thêm tráng kiện**

Thì các Bà nên dùng thuốc **bồ :**

**« Hypertonic Mixture Rudy »**

Đá ngon ngọt dễ uống lại còn được thêm : Sức  
mạnh — Tinh-thần — Ngự-lực.

*Có trữ bán ở nhà :*

Pharmacie NORMALE Rue Catinat

SAIGON

## PHỤ NỮ VỆ SANH

Vệ sanh là một khoa học rất cần cho loài người, ở các nước văn minh, người là phải lập bộ vệ sanh và xem cũng quan hệ như bộ học, bộ binh, bộ tài chánh, lại còn các hội từ thiện của các bà hào hiệp tổ chức ra nhiều, đứng truyền bá và cổ động việc vệ sanh. Còn nước ta cũng đã gọi là văn minh, gọi là tấn bộ, mà phần nhiều còn chưa hiểu vệ sanh là gì ?

Vệ sanh tức là phương pháp giữ mình có đặng mạnh khỏe, mà sự mạnh

khỏe là quý hơn sự giàu có trên thế gian (Santé passe richesse), vì lẽ ấy mà bốn báo mở ra mục vệ sanh này, chẳng phải cố ý dạy cho chị em làm được thầy thuốc hay là làm được điều dưỡng, mà chỉ dốc lo bày tỏ cho chị em biết các điều cần ích về phép dưỡng sanh, biết cách nuôi con, biết phép phòng ngừa các bệnh tật cho mình và cho con cái mình, hoặc khi có bệnh thì biết cách tiếp dưỡng, biết kiêng cử, biết săn sóc cho đúng phép vệ sanh. Vệ sanh đã là một khoa học cần yếu trong gia đình, vậy thì chị em nên chú ý về mục này ắt được nhiều phần ích lợi cho mình, cho gia đình và cho xã hội vậy.

Lại một điều rất vinh hạnh cho bốn báo và may cho Đồng bào ta là được nhờ cho quan Y khoa Tấn sĩ Trần Văn Đôn và ông Nguyễn Tử Thức, Lương y Annam,

viết giùm cho mục vệ sanh này. Bốn báo rất trọng ơn hai ông, và Đồng bào ta nên biết cho lòng ông rất nhiệt thành cùng khoa học nước nhà như vậy.

### **Đờn bà có thai**

Đờn bà con gái, mạnh giỏi, từ mười tuổi cho đến bốn chục tuổi, thường có kinh nguyệt đúng kỳ, huyết tốt và vừa đủ, mất một tháng thì phải tưởng rằng người ấy có lẽ có thai.

Từ ngày thọ thai cho đến ngày sanh thì có hai trăm tám chục ngày, hay là chín tháng mười ngày.

Trong nửa lúc đầu, nghĩa là trong bốn năm tháng đầu, tuy biết có thai,

song cũng chưa dám chắc thiệt có hay không. Trong lúc ấy đòn bà thường hay đổi tánh khác thường, có người ăn uống như thường, có người lại thêm ăn món lạ, thềm chua, thềm ngọt, thích món ăn này, ghét món ăn kia. – Người thì ham ngủ, người thì bợn dạ mửa luôn luôn, có khi ăn uống chẳng đặng, ốm o gầy mòn, cho đến đổi một hai khi phải hư thai. Có người nổi nhiều mụn trên mặt hay trên da bụng. Trong lúc ấy thai còn ở nơi dạ dưới, tràn đê ruột già và bọng đại, nên người đòn bà phải bón uất và bắt đi tiểu thường hơn khi trước, chừng được hai tháng, thì cái thai lớn bằng trái cam ; bốn tháng rưỡi thì bằng cái đầu đứa nhỏ mới sanh và thai lên cao gần rún người đòn bà.

Từ bốn tháng rưỡi sắp tới thì cái thai máy động và thấy thuốc hay là mụ, để

tai vào nơi bụng người đòn bà thì nghe đặng tiếng trái tim đứa nhỏ nó nháy. Khi nghe đặng tiếng trái tim và hay thai động thì chắc làm sao người đòn bà cũng có thai.

Vài lời khuyên người có thai – Người có thai mấy tháng đầu chẳng nên làm công chuyện nặng nề, động địa tới chỗ dạ dưới, chẳng nên đi xe dằn động mạnh lắm, (như xe hơi chạy đường không bằng phẳng, xe bò, xe máy). – Chẳng nên đứng lâu lắm, nhứt là trong mấy ngày đúng kỳ có đường kinh nguyệt khi chưa có thai. Ăn uống cũng như thường, song đừng để cho bón lắm ; như hai ba bữa không đi sông, uống chừng một hai muổng café dầu xỏ (huile de ricin) không phải uống như thế là xỏ đầu, ấy là uống cho nhuận trường đi tiêu một hai lần mà thôi. Có nhiều thứ thuốc nhuận trường khác nữa,

song trước khi nống phải hỏi quan thầy hay mục. Mấy tháng đầu chẳng nên bơm rửa trong cửa mình lắm, vì thai còn nhỏ, có khi sợ động nó hư, như có huyết trắng nhiều khó chịu thì lấy nước nấu chín và xà bông mà rửa ở ngoài; lấy chùng một cục phèn chua bằng ngón tay cái, bỏ vào trong một thau nước chín mà rửa cũng được. Chẳng nên bận quần áo chật, bó mình lắm, và cột dây lưng chặt lắm.

Coi chùng như căng có súng, đi tiểu ít, thì tức khắc phải cầu mục hay quan thầy coi ; khi vậy nhiều khi trong nước tiểu có albumine – là một vật như tròng trắng trứng gà – ; như có, phải lại cho quan thầy coi cho thuốc. – Như ở xa, trước khi đi đến quan thầy, phải cũ đừng ăn mặn, vật chỉ có muối cũ hết; uống sữa hay ăn cháo với đường. Bệnh có albumine trong nước tiểu, ấy là bệnh trái cật, bệnh độc

và nếu để lâu thì phải hại cho mẹ và cho con ; phải nhiều khi bị phong nặng, hoặc thai phải hư; – nếu không thì ắt đẻ sớm; – còn con sanh ra thì ẻo ọt khó nuôi. Con so chừng đặng tám tháng, con ra chừng gần chín tháng, người có thai phải lại cho mụ hay quan thầy coi thai nằm có thuận hay không. Thường thường cái đầu đứa nhỏ trở xuống; song có khi thai nằm ngược trở cẳng xuống, trở đầu lên. Có khi nằm ngang đầu bên này, dít bên hông nọ, như thai không thuận thì người ta sửa ở ngoài, trở nó lại cho thuận, chớ không phải động tới trong cửa mình mà sửa cho ngay. Phải phòng lo trước sự ấy, vì lúc chuyển bụng sửa khó và có khi hiểm nghèo cho mẹ và cho con nữa.

Như thai thuận và trong mình mạnh khỏe, chúng một tháng hay mười lăm bữa trước ngày sanh, người đờn bà phải



ăn ở cho êm ái, chẳng nên đi xa, làm công chuyện nặng, ăn uống quá độ, rầy rà vân vân. Mình mấy tắm rửa cho sạch sẽ, ăn ngủ cho thông thả đúng giờ.

Trong khi chờ ngày sanh, phải lo sắm sửa đồ dùng cho đứa nhỏ : áo khăn, tả nôi, mùng, phải sắm sửa để mỗi vật cho có thứ tự. Sau sẽ nói về lúc lâm bồn, về sự nuôi đờn bà nằm chỗ và cách sữa sốc con trẻ mới sanh.

## Y-KHOA TẤN-SĨ TRẦN VĂN-ĐÔN

Nước suôi CHATELNE nhẹ nhàn  
và tinh khiết

Nhớ xem Tiểu thuyết

“VÌ NGHĨA VÌ TÌNH”

của ông HỒ BIỂU CHÁNH viết nơi trang  
24.

## **Cách vệ sanh khi có kinh nguyệt**

Con gái lớn lên thì có đường kinh.

Sớm lắm thì 10, 12, 13, 14 tuổi, còn muộn lắm là 17, 18 tuổi. Tảnh tỉnh con gái nước ta vì phần nhiều chưa rõ luật thiên nhiên và khoa vệ sanh, nên khi mới có kinh hay mắc cở, giấu diếm, không cho chị và mẹ hay, như trong mình mạnh khỏe, kinh nguyệt như thường thì chẳng hề chi, chỉ như có nhiều người có bệnh, kinh nguyệt không phải như thường, hoặc nhiều quá, hoặc ít quá, hoặc trối, sụt, không đúng ngày tháng, ấy là lúc cần phải thuốc men điều trị thì được công hiệu dễ dàng, nếu để cho bệnh nó lâu

ngày chảy tháng thì rất khó trị. – Vậy thì tôi dám khuyên các cô, lúc mới có kinh lần đầu, nên cẩn thận cho lắm.

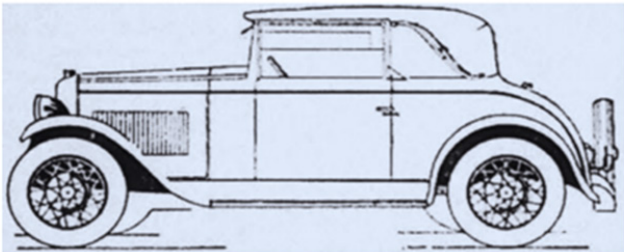
KINH NGUYỆT. – Kinh nguyệt thì mỗi tháng có một lần cho nên gọi là có tháng hay có đường kinh ; mỗi khi có mau thì 3 ngày, còn lâu thì tới 6, 7 ngày mới hết, lúc có kinh phải nên tịnh dưỡng, đừng đi xa, đừng vận động nhiều, đừng ăn đồ cay nóng, đừng đứng gần lửa nhiều, đừng tắm, có bụi bọì lắm thì dùng nước nóng mà rửa sơ.

Mà nhứt là mấy người có bệnh trong mình, lúc có kinh thì cứ ăn đồ chiên xào, quay nướng, hãy ăn rau cá, đậu, là đồ mát, mau tiêu hóa. Hễ người đàn bà nào trong mình mạnh khỏe thì mỗi tháng mỗi có kinh, lại thường thường được đúng kỳ, ít khi trôi, sụt. – Khi nào thấy mất kinh một tháng thì phải tưởng là có

thai. Phải lo dưỡng thai cho đúng phép.

NGUYỄN TỬ THỨC

***Cabriolet 3 chỗ ngồi***



**AMILCAR**

Chạy đến 100 cây số một giờ mà ngồi cũng êm.  
Hãy xem những kiểu mới 1929 - 4 vitesses

Phụ Nữ Tân Văn Phụ Nữ Tân Văn

Đàn bà lịch sự nên dùng xe AMILCAR  
Vì xe rất dễ cầm bánh. - Rất êm ái.  
Máy móc thật tinh xảo. - Giàng xe đóng thật huê mỹ

Phụ Nữ Tân Văn Phụ Nữ Tân Văn

Kỳ thi xe đẹp ở Saigon năm 1929  
Xe AMILCAR được giải thưởng.  
Đại lý trong cõi Đông Pháp  
**Hàng Charrière, Dufourg & Garriguenc**

## Ý KIẾN TỰ DO SỰ ĐẸP

**Đ**ối với vấn đề này, ý kiến của chị em ta thật là phân vân.

Một phần thì cho rằng con gái cần phải trang điểm cho xinh đẹp : nước thơm, phấn dôi, áo màn là sự cần thiết.

Phần khác thì bảo y phục cốt cho sạch sẽ, đầu tóc cốt tắm gội chải gỡ cho thường, thế là đủ; chớ nên mất thì giờ vì sự phấn dôi, dầu xúc.

Như vậy thì bên nào là phải ?

Một nhà văn sĩ vì người đàn bà với con mèo, hay nói rằng: Trong các giống

có hai giống hay làm tốt : . Là giống mèo ; 2. Là giống đàn bà.

Lại xem đời xưa, người còn hủ lậu, chất phác, mà đàn bà đã ưa hương xông xạ ướp lâu rồi.

Loài người khi mới, chưa có tiếng nói, chưa biết ăn mặc, lông lá um sùm còn giống như loài vượn, thì người đàn bà cũng đã biết làm tốt. Họ lấy xương các giống thú đã săn được, xỏ râu mà đeo vào cổ !

Nhiều đàn bà các dân còn dã man, ăn thịt người, ở Phi châu vẫn xỏ mép, xỏ tai, để đeo đồ bằng cây, bằng đồng. v. v...

Vậy thì ta phải kết luận ra sao đây ?

Thưa : Sự làm tốt chẳng phải tại văn minh đời nay sanh ra, mà là cái tinh thần cố hữu của phụ nữ từ xưa đến nay.

Bình tĩnh mà nghĩ, đàn bà làm tốt, còn đàn ông thì sao?

Đờn ông Âu Mỹ há chẳng theo « Mode », còn mang lủng lẳng cái Cravate, chẳng phải là trang điểm thì là gì ?

Tôi nói câu này, các bạn đọc báo chớ lấy làm giựt mình. chỉ nên bình tĩnh mà nghĩ suy : Sự đẹp là cái vẻ văn minh, điểm tấn hóa vậy.

Thật đó ! Giả sử mà chúng ta chê đẹp, bỏ cả nhà cửa khéo léo, y phục sắc sỡ, bỏ cả phấn son, chỉ trùm vải thô cho kín thân thể, tìm rừng bụi, hang hốc mà ở, thì cuộc đời sẽ ra sao, văn minh sẽ ra sao ?

Ừ, thật vậy, vẻ đẹp là điểm văn minh ; người càng ưa đẹp càng tấn bộ.

Song le, phàm sự gì cũng phải thích trung. Nhiều chị em ưa đẹp quá rồi làm

ra lắm sự chướng kỳ ; tô son điểm phấn thái quá, áo quần sắc sỡ thái quá, trang điểm thái quá, thành ra xinh đẹp thái quá, rồi hóa ra chướng đời.

Nhà công kích nên công kích cái thói "rởm" ấy.

Bức tranh vẽ màu mè vừa vắn còn là đẹp.

Giả sử tay vụng nào lại thêm cho đậm nét, thì thành ra hư hỏng cả.

Em tưởng quan niệm về sự đẹp cần phải có giáo dục, vì người ta xét cuộc văn minh của một nước, có thể xem ở sự ăn mặc, trang điểm của nữ lưu nước ấy.

Cao Thị



Xin anh, chị đồng bào, hãy giúp Phụ nữ Tân văn và cổ động cho được đông người đọc.



**Rượu Thuộc  
rất bổ là:**  
**“QUINA GENTIANE”**

Các Bà, Các cô! **QUINA GENTIANE** mùi nó thơm tho nhẹ nhàn, ai cũng ưa uống, mà nhứt là ở xứ nóng nực như xứ ta thì nên dùng lắm, có bán ở các tiệm Epicerie và trứ

**Tại hàng: MAZET**  
Số 20—28, Rue Paul Blanchy  
**SAIGON**

Quý bà quý cô muốn cho mấy đứa con cưng của mình đang vui vẻ cười giỡn luôn luôn, thì hãy mua mấy bát và vỉa **BEKA** hát cho mấy trẻ nó nghe, thì tất nhiên nó vui chơi mạnh khỏe luôn luôn... Đó là cứng nên.



Chợ quén Đại lý địa này là hãng: Société Indochinoise d'Importation 40-44 rue Pellerin Saigon  
và có bán tại mấy tiệm bán đĩa.

**Đĩa hát hay hơn hết! Có giá trị hơn hết!:**  
**ĐÔNG-LẠC-BAN - NGHĨA-HIỆP-BAN -**  
**PHƯỚC-TƯỜNG - TÂN-THỊNH - VĂN-TỬ-BAN,**  
**CA NGỌI BẮC BÀ và Đ.C.G. TUNG KINH CẦN AN,**  
**CẢI-LƯƠNG CAO-MẾN.**

**ODEON**

*Bán sỉ  
và bán lẻ  
tại hàng:*  
**INDOCHINE FILMS & CINÉMAS**  
106 Bô Charner, Saigon.



## Gần đây trong nước có những việc ấy

\* Ngày 14 Avril, quận thứ nhứt (Bà Rịa, Biên Hòa, Tây Ninh, Thủ Dầu Một, Giadinh, và Côn Lôn) và quận thứ năm (Bến Tre, Gò Công, Trà Vinh, Vĩnh Long) bầu ba người đăng bổ khuyết vào Hội đồng Quản hạt. M. M. Bùi Quang Chiêu, Trần Văn Khả và Nguyễn Văn Sâm trúng cử.

\* Sáu người thiếu niên, – người Bắc – đi đường bộ từ Cao-mán định qua Xiêm, mới tới biên giới nước Xiêm thì bị bắt giải về tổng giam vào khám. Tội gì ? Chỉ có tội không có giấy thông hành, chiếu luật chẳng qua là một tội rất nhẹ. . . . .

\* Ngày 4 Avril quan Toàn quyền Pasquier sang bên Indes-Néerlandaises là thuộc địa của Hòa Lan, nay ngài đã trở về Đông Pháp rồi. Những nước có thuộc địa chơi với nhau chớ không có gì lạ. Quan Toàn quyền xử Indes-Néerlandaises có nói rằng: “... Hai nước chúng ta là hai nước có thuộc địa lớn nhứt ở phương Đông, vậy ta phải thông hảo với nhau, để gặp khi có việc gì thì phải binh vực và giúp đỡ cho nhau...”

\* Hai anh phi tướng Bailly và Reginensi cứ lẳng lẳng bay từ Paris sang Saigon hết 11 ngày, rồi từ Saigon bay về hết 9 ngày, chẳng kèn trống chi hết mà đi tới nơi về tới chốn. Còn hơn hai anh chàng Paillard và Le Brix mời trèo lên con chim máy là họ đã làm ồn ào lên, lo đón lo rước, lo dọc dít-cua, lại làm tội người ta đi không về không ở Tân-sơn-nhứt mấy

lần, tẻ ra hai anh rớt xuống giữa đường, khỏi chết là phước. Vậy mà mấy ảnh còn vác mặt xuống tàu thủy qua đây ăn tiệc coi hát, và nghe tiếng ca tụng là anh hùng, rồi mới chịu về.

\* Ông Vũ đình Dy, nguyên là chủ nhơn báo *Jeune Indochine*, hồi năm ngoái bị tòa án Saigon kết án hai năm tù, vì tội đã viết bài phản đối chánh phủ thuộc địa. Rõ ràng là ông Vũ đình Dy bị án quốc sự, vậy mà mới rồi ông Dy ra Hanoi lại bị bắt giam ngoài ấy theo tội thường. . . . . Ông Dy có xin vào Saigon chịu tù, nhưng không biết tòa án ở đây trả lời làm sao.

\* Vụ án Bazin ở ngoài Hanoi hãy còn mờ mịt lắm. Tòa còn đương tra xét về tông tích của Léon Sanh. Lại còn nghi rằng vụ Bazin và vụ đường Barbier ở đây mới rồi, là chung một mẹ đẻ ra. Hiện nay

những người bị bắt về Việt Nam Quốc dân đảng có tới 50 người, còn đang nằm chờ ở trong khám lớn Hanoi, chưa biết bao giờ mới xử.

\* Ở Đông Pháp ta bây giờ lại có lãnh sự Đức. Trước kia vẫn có, nhưng từ hồi chiến tranh, chánh phủ đây đuổi lãnh sự Đức đi. Bây giờ hai nước lại chơi với nhau, thì lại có lãnh sự. Ông Lãnh sự mới của Đức là Wilde đã tới Saigon bữa 12 Avril.

\* Thương hại cho các quý quan, sao năm nay vận hạn quá, bị giết luôn. Nào là ông Bazin, vì việc mộ phu, nào là cô Duval bị xe hơi cán, nào là thầy cai Tây nào ở ngoài mỏ Hongay bị cu-li định giết, nhưng mà chạy khỏi...

Ngày 14 Avril mới rồi, lại bác sĩ Isnard làm quan thầy thuốc ở Hà- tiên,

đương ngủ giữa trưa mà bị ăn cướp vào giết. Bác-si Isnard là người giỏi, thạo tiếng Annam và thân với người Annam lắm, nay bị chết oan như thế, thật là đáng tiếc. Đứa hung phạm đã bị bắt rồi.

\* Chắc cũng vì thấy ông Bazin mộ cu-li cao su mà chết mất mạng, cho nên mới rồi phòng Canh-nông ngoài Bắc kỳ ta đã xin chánh phủ hạ lệnh bỏ cái nghề mộ cu-li đi, và tự chánh phủ phải đặt ra những sở mộ ở khắp các tỉnh mà tự chánh phủ phải trông nom lấy cho hẳn hoi tử tế. Chưa biết chánh phủ định ra sao, nhưng mà nghĩ ra ý kiến của phòng Canh nông Bắc kỳ rất phải, vì còn có kẻ mộ cu-li, thì e còn xảy ra những vụ như vụ Bazin nữa. Tuy vậy, chánh phủ có lãnh lấy mà làm, cũng phải làm sao cho thiệt hẳn hoi tử tế mới được.

\* Ngày 17 Avril, vợ chồng người tây là

Minvielle, ở tỉnh Cao-bằng, bị một toán giặc người Tàu vào cướp. Đánh chống bị thương và giết người vợ chết. Chắc cũng là vấn đề nhơn công nữa, vì ông này là chủ đồn điền.

\* Ngày 18 Avril, tòa Đại hình Saigon đã xử vụ một người tây là Samarcelly đã bắn chết một người lính cảnh sát ta là bếp Ninh ở Soctrang. Tòa kêu án Samarcelly một năm tù. . . . .

Rượu Ấp-Sanh PERNOD FILS uống với  
nước đá là món giải lao thượng hạng.



**C. J. BONNET**

Hiệu này đã nổi danh  
xưa nay, mua hàng lựa  
hiệu này thì được chắc  
ràng đó mình mua là tốt  
nhất.



## Nói chuyện thế giới

### Thơ cho bạn

Chị Huỳnh Lan,

Bấy lâu nay, chi em ta vẫn có thơ từ tin tức đi lại với nhau rất thường. Song bây giờ em đã lãnh một phần biên tập trong báo Phụ Nữ Tân Văn, ngày giờ chật hẹp, công việc bận bịu chắc không thể viết thơ riêng cùng chị cho thường như ngày trước được nữa. Cũng như cơ hội này mà em có một ý kiến rất hay, để em noi chị nghe. Từ đây trở đi, cứ mỗi tuần lễ, em viết cho chị một bức thư, lấy tờ báo này làm giấy huê tiên và nhà giầy thép, để cùng chị nói chuyện thế giới. Làm như vậy không những đã có bổ ích

cho sự học vấn của chị em mình, mà có lẽ giúp thêm cho chị em đồng bào được rộng kiến văn về mọi việc trong thế giới nữa. Việc thế giới tuy là những việc xảy ra ở bên ngoài, hình như không quan hệ cho tới mình, nhưng kỳ thật có đều làm bài học cho ta hay là làm tấm gương phản chiếu cho ta đó.

Em cũng viết cho văn tắt, gọn ghẽ và rõ ràng, có chỗ nào thiếu sót sai lầm, thì xin chị tha lỗi và đính chánh lại cho. Luôn dịp em xin nói trước đều ấy với cả các bạn độc giả yêu quý của tờ báo này.

Nè, chị Huỳnh Lan ! Thế giới chỉ vì lẽ cạnh tranh sanh hoạt, cho nên mới xảy ra việc này chuyện kia, chớ không có gì lạ. Chị thử nghĩ mà coi. Các nước “đế quốc chủ nghĩa” lo cướp đất này giành đất kia, cũng chỉ vì sự sanh hoạt của họ, nhà bác học ngồi cả ngày trong phòng thí

nghiệm, trộn chất này phân chất kia, tìm ra những sự phát minh mới, có ích cho đường công nghệ, giao thông, vừa cũng là vì lẽ cạnh tranh sanh hoạt mà ra ; còn những dân nào bị áp chế hay là bị người ta chen mất đường kinh tế của mình, mà muốn cất đầu lên, thì cũng không có lo gì ngoài lẽ sanh hoạt. Thế giới chỉ là một cái trường đua nhau để mà sống, giành nhau từng miếng ăn, cho nên nó mới có chuyện.

Người Huê Kỳ đương tính làm cái chánh sách thực dân mới, kêu là “Cách thực dân bằng việc buôn bán” (Colonialisme Commercial). Cách nầy xem ra cũng chẳng mới là gì, bấy lâu nay các đế quốc Âu Mỹ, không có cướp đất chi của người Tàu, vậy mà họ nắm cả quyền kinh tế của người Tàu vào trong tay, thì là cách thực dân đó chớ gì.

Sau khi đại chiến, nước Đức thua mà mất hết cả thuộc địa. thì họ cũng đã nghĩ tới cách đó, và đã thiết hành rồi. Họ nói : “Cần gì phải đi cướp đất của người ta làm chi, để cho kẻ khác sanh long ganh ghét với mình. Cứ việc để cho chúng cướp đất của ai thì cướp, mình cứ việc đem tư bản và người mình tới mở tiệm buôn và xưởng công nghệ mà kiếm lời thì chắc chắn và khỏe mình hơn, không cần chi phải có binh lính và gây thù gây oán với ai hết thấy.” Họ nói vậy là làm thiệt như vậy, bây giờ mấy xứ thuộc địa của Pháp như là Maroc, Syrie, Madagascar, Tây Phi châu, thì ở đó người Đức có thể lực buôn bán lớn lắm. Không nói chi ở ngoài hết, nói ngay trong nước Pháp, như ở Paris cũng có nhiều thương cuộc của người Đức, và ở tỉnh Nice, có lẽ hầu hết các hàng cơm và nhà ngủ là của người Đức lập ra, hay là tư vốn của họ.

Đó là cách thực dân buôn bán vậy.

Ông Tổng thống mới của nước Huê-kỳ bây giờ là Hoover cũng tính làm cái chánh sách ấy ở phương Đông. Nghĩa là họ muốn đem vốn của họ qua bên này trồng cao su, đào mỏ, đặt đường xe lửa, mở xưởng công nghệ v.v... để cạnh tranh với các nước khác. Họ thấy rằng đất ở phương Đông ta còn dễ đào lắm. Chủ ý của họ là dòm nước Tàu, song xứ Đông Pháp của ta cũng không ra ngoài con mắt của họ đâu. Miếng thịt này béo lắm, ai lại không muốn đem dao tới. Các báo Tây thấy nói người Huê-kỳ sắp thi hành chánh sách ấy ở phương Đông, thì đều nhao nhao cả lên, lo cho việc buôn bán và công nghệ của người Pháp ta ở đây sẽ có kẻ cạnh tranh đáng sợ.

Có một điều mà ta thấy trước rằng hễ người Huê-kỳ đi đâu là có người Nhật

theo đó, phương chi Huê kỳ lại sang phương Đông thì hình như là phạm vào đất cấm của người Nhật vậy.

Than ôi ! Đất nước này đã chịu cái thế lực kinh tế của người Tàu nặng nề lắm rồi ; nếu nay mai còn có mấy ông Huê-kỳ và mấy ông Nhật-bồn qua nữa, thì đồng bào mình chỉ có mua hòm cho sẵn để đợi ngày chôn mà thôi.

Liệt quốc hội mới rồi lại hiệp nhau lại để bàn về việc giảm binh (Conférence du Désarmement), là việc họ bàn đến mười năm nay mà chưa xong gì hết. Nước nào cũng ngoài mặt ừ ừ, mà ở trong họ vẫn đóng tàu đúc súng để giữ nhau. Em chắc rằng những miếng giấy như bản điều ước Kellog hồi năm ngoài là đồ giấy bỏ hết. Hễ trên đời mà còn giành nhau miếng ăn, còn có nhiều việc bất bình, còn có nhiều dân bị áp chế, thì em cá họ làm sao

mưu được việc hòa bình !

Trong kỳ hội Liệt quốc mới rồi, các nước đều có trách nước Đại Pháp ta về chuyện thuốc phiện: “Hồi đó ngài cũng nhận lời với chúng tôi cũng hạn chế thuốc phiện đi, sao thấy hình như bên xứ Đông Pháp của ngài, vẫn nấu á phiện nhiều như cũ và tiệm hút cũng không bớt đi chút nào. Câu chuyện này hay, để thơ sau, em sẽ nói chị nghe.

✱

Nước Hồng-mao thì trong tháng này tới kỳ tuyển cử đây. Có đều ta nên chú ý, là ở nước họ, trong 28 triệu người được đi bỏ thăm thì có 5 triệu người đàn bà. Hiện nay bên Nghị viện Hồng mao cũng có đàn bà làm đại biểu rồi, nhưng năm nay chị em bên ấy nhứt định vận động cho được đa số, mục đích của họ

còn muốn cho đàn bà có ngày được nắm quyền chánh vào trong tay nữa.

Ừ ! Người ta học hành luyện tập bao nhiêu năm nay. mới tới như vậy là lẽ phải rồi. Chị em nước mình, ngày nay còn đương lo việc giáo dục cho nhau, mà có nhiều chị quá trời, muốn đòi nữ quyền, thì em lấy làm sự quái gở lắm.

Thuộc địa của nước Hồng-mao là nước Ấn Độ, thì hiện nay họ đương vận động việc độc lập của họ một cách rất mạnh bạo. Người mà về điền viên lạc thú từ năm nào, là thánh Gandhi thì bây giờ lại bước ra đàn chánh trị. Cách mấy tháng đây, họ nhóm Quốc dân Đại hội ở thành Calcutta, có bày tỏ cho chánh phủ Hồng-mao biết rằng nếu chánh phủ Hồng-mao không công nhận cho Ấn Độ độc lập thì người Ấn Độ phải buộc mình tìm cách đối phó lại, như là tẩy chay hàng



hóa Hồng-mao, và thi hành cái chánh sách “bất hiệp tác” (la non-coopération) với người Hồng-mao như ông Gandhi đã xướng ra trong năm 1921.

\*

Việc nước Tàu gần đây cũng không có chi lạ, trừ việc xung đột ở Vũ Hán mới rồi. Việc ấy vì có phải phản đối với Tưởng Giới Thạch mà sanh ra, nhưng Tưởng Giới Thạch đem binh đi chưa đầy mấy tuần lễ là dẹp được yên ngay.

Có báo Tàu đăng tin Tưởng Giới Thạch có tuyên bố rằng để sau khi dẹp hết được các bọn phản quốc, thì Tưởng Giới Thạch sẽ từ chức, mà sang du lịch Âu-châu. Không rõ tin ấy có thiệt không? Chỉ biết rằng hiện nay Tưởng Giới Thạch và Phùng ngọc Tường đương sắp đánh nhau đây.

Còn việc nước Pháp ký điều ước mới với nước Tàu về việc Đông Pháp, hình như đã xong rồi. Ông Blanchard de la Brosse đi đường xe lửa Sibérie đã về tới Paris rồi. mà bản điều ước ấy ra sao, không ai biết.

Chuyện thế giới gần đây chỉ có mấy chuyện quan hệ ấy thôi. Còn ông thống tướng Foch tạ thế, mà người ta tán tụng ông là “Người cứu vớt cho nhơn loại” (Le sauveur de l’humanité), thì em khó hiểu lắm. Thiệt ổng cũng có công lao rất lớn với nước Pháp trong hồi Âu-chiến mới rồi, thiệt có nhờ ông, nếu không thì kinh thành Paris tốt đẹp của nước Pháp ta, có lẽ vua Guillaume II đã cỡi ngựa đi nghênh ngang dạo mát rồi. Nay ổng mất đi, thiệt cũng đáng tiếc. Nhưng nói rằng ông là người cứu vớt cho nhơn loại, thì thiệt tình là em không hiểu. Trong cái

nhơn loại ấy, không có mấy dân tộc như dân tộc ta, có phải vậy hay không chị ?

Thôi, chuyện dài giấy vắn, xin để tuần sau.

Trần thị THANH NHÂN.

\* \* \* \* \*

Những đám tiệc lớn thì đều dùng  
rượu sâm-banh **MARQUIS DE BERGEY**

\* \* \* \* \*

MỜI LẠI !

MỜI LẠI !

**Ghế Xích Đu và ghế kiểu Thonet**

Nhiều kiểu đẹp giá rẻ

**THĂNG LONG**

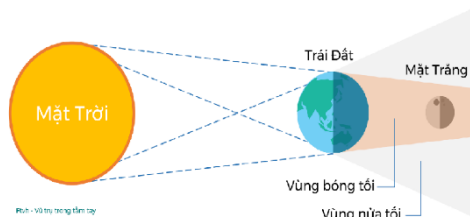
20, Rue Sabourain. - SAIGON

## Khoa học thường đàm Nhật thực ngày 9 Mai

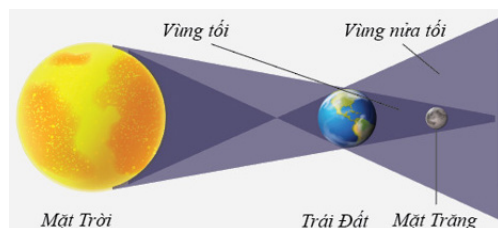
Các nhà bác học Âu-Mỹ đã tính độ số mà biết rằng đến ngày 9 mai tới đây thì có nhật thực (Eclipse de Soleil).

Nhật thực hay nguyệt thực là do ở vị tinh tú này che khuất vị tinh tú kia mà sanh ra. Ví dụ như khi trái đất xoay vần, mà đứng vào giữa mặt trời và mặt trăng thì là có nguyệt thực, nghĩa là trái đất che khuất mặt trăng đi. Khi nào mặt trăng đi vào giữa trái đất và mặt trời thì có nhật

thực, nghĩa là mặt trời bị mặt trăng che khuất đi. Cứ coi hình ở dưới đây thì đã thấy.



## Nguyệt thực



## Nhật thực

Các nhà thiên-văn-học, tính ra mà biết rằng cách 18 năm 11 ngày thì có nhật thực hay nguyệt thực một lần.

Theo như tục mê tín trong dân gian ở Đông phương mình, mỗi khi thấy nhật

thực hay nguyệt thực, thì chớ là mặt trời hay mặt trăng bị gấu ăn, cho nên tới khi ấy có nhiều người la ó om sòm và gõ vào mâm đồng, còn ở chùa thì động chuông và sư thì tụng kinh, là muốn cứu cho mặt trời mặt trăng thoát nạn vậy.

Nhật thực ngày 9 Mai tới đây theo giờ khắc như sau này :

Hanoi thì bắt đầu từ 12 giờ 11 phút 55 giây, tới 3 giờ phút 20 giây mới hết.

Saigon thì bắt đầu từ 12 giờ 25 phút 19 giây, tới 3 giờ 22 phút 18 giây thì hết.

Côn-nôn thì bắt đầu từ 12 giờ 22 phút 11 giây tới 3 giờ 21 phút 29 giây mới hết.

Thời gian mà mặt trời bị che khuất kín đi (éclipse totale) là hai phút đồng hồ.

Bữa đó, ai có coi thi nên mang kiến đen vào mắt mà coi, chớ không nên để mắt không, sợ hại cho mắt.

Kỳ nhựt thực này chỉ có giữa biển Thái Bình dương là coi rõ hơn hết. Vì vậy bên Pháp và bên Đức đều có phái các nhà thiên văn học sang đây để nghiên cứu. Bọn thiên văn học người Đức thì sang Xiêm và Phi Luật Tân, còn các nhà thiên văn học Pháp thì ra đảo Côn-nôn, đặt máy để xem xét.

\* \* \* \* \*

Rượu **La-ve LARUE** đã ngon  
mà lại thiệt mát.

\* \* \* \* \*



## SANG TÂY

(du ký của một cô thiếu nữ)

Cô Phạm Văn Anh

*Thể văn du ký là một thể văn ai cũng ham đọc, và nó dễ khích phát lòng người hơn là tiểu thuyết. Tiểu thuyết còn có thể tưởng tượng ru, chứ du ký là tả những sự thiệt, có khi đọc du ký mà tức là học lịch sử, học địa dư, học mỹ thuật, học phong tục, mình ngồi tựa trước bên đèn, mà hình như thấy rõ những non sông như vật ở phương xa đất lạ, thì còn có lợi ích gì hơn và thú vị gì hơn nữa.*

*Bổn báo chủ ý về môn này làm, thời may khi Phụ Nữ Tân Văn sửa soạn ra*

*đời, thì vừa tiếp được cô Phạm Vân Anh ở Vĩnh-long gửi tặng cho một tập du ký mà bốn báo đăng đây, thuật chuyện cô đi du lịch bên Pháp, tai nghe mắt thấy những gì, cảm tưởng quan sát thế nào, chẳng những lời văn đã hay, mà sự xem xét lại rộng, thiệt là một tập văn chương có giá trị, chắc hẳn giúp ích cho kiến văn của chị em bạn gái ta được nhiều lắm. Bốn báo viết mấy lời này lên đầu để cảm ơn cô và cũng hiển tập du ký này cùng quý độc giả.*  
*P. N. T. V.*

Năm bảy năm về trước, tuy em còn nhỏ tuổi, mà mỗi khi nghe ai hát tới câu phương ngôn này của ta : “Đi cho biết đó biết đây, ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn”, hay hoặc tự mình có khi nhớ đến, là trong óc phát ra một đều cảm giác lạ lắm. Cũng muốn đi cho biết

đó biết đây, chớ tối ngày chỉ ra vào nơi cửa các phòng khuê, ngắm cảnh vật bằng câu văn cuốn sách, buồn lắm. Sự học của người ta, không phải ở trên đầu ghế nhà trường, và trong mấy cuốn sách mà đã là đủ : phải học ở trường thiên nhiên của tạo vật nữa mới được, điều khôn lẽ phải của con người đều do ở nơi lịch duyệt mà ra. Nhưng chỉ bực mình sanh ra làm phán đào thơ liễu yếu, lại ở trong cái hoàn cảnh nước mình, phần vì phép tắc trong gia đình, phần vì sự “trông vào” của xã hội, khiến cho một người con gái phải giữ gìn từng bước đi bước đứng, tiếng nói tiếng cười thành ra không có cái hạnh phúc được như bọn đờn ông con trai có quyền tự do, mặc sức nay bắc mai nam, tự ý chùn trời góc biển. Nhiều khi em nghĩ tới nông nổi ấy mà ngán ngấm cho mình, tưởng đâu như cái chí thú của mình muốn đi cho biết đó biết đây, có lẽ

không bao giờ thành ra sự thiệt đáng.

Song may là gia đình em không có bó buộc quá về thói xưa tục cũ. Thân phụ em là một người rất hiểu thời biết thế, thường dạy biểu con cái trong nhà nên giữ cũ mà cũng nên theo mới : giữ là giữ những điều hay, theo là theo những việc phải. Thân phụ em cũng biết ý em muốn “đi cho biết đó biết đây”, cho nên trong khi em còn đi học, mỗi dịp bãi trường, mà có anh em cô bác đi đâu xa, đều cho em đi theo. Ông nói : “Cho nó đi đặng cho nó sáng mắt.” Nhờ vậy mà xa thì núi Tản sông Lô, gần thì giòng Hương đình Ngự, em đã có phen được ghé mắt để chừa. Đã từng thấy chỗ nào là thành xưa miếu cổ, mà lịch sử để lại dấu hưng vong. Đã từng thấy chỗ nào là vua Nguyễn Quang Trung chôn mấy vạn binh Tàu để giữ quyền tự chủ cho nước. Đã từng thấy

chỗ nào là dòng Hương tích, là vịnh Hạ Long, mà phải vái lạy cái kỳ công của tạo hóa. Đã từng thấy chỗ nào vẫn còn xiêm xiêm, áo áo, phấn phấn, son son, hình như họ không biết đau lòng những việc đã qua, lại thèm để trò cười cho thiên hạ. Cũng đã từng thấy những chỗ nào còn có bia tàn tháp cổ của dân Chiêm-thành, bây giờ cỏ mọc rêu phong, đất còn người mất...

Thấy như vậy đó, tuy là mười phần mới được một hai, nhưng cũng còn hơn là cúi gằm đầu ở trên cuốn lịch sử và sách địa dư, thì đất nước xa hay gần, núi non cao hay thấp, cảnh vật tốt hay xấu, cuộc đời vui hay buồn, có bao giờ mình tưởng tượng ra cho được.

Em lấy làm khoan khoái trong lòng và được sáng tỏ con mắt ra nhiều lắm, đến nỗi chẳng biết văn chương là gì,

cũng dám đặt để cho thành câu lục bát để ngâm chơi :

*Phấn son chẳng thẹn mà hồng.*

*Phú Xuân đả trái, Thăng Long cùng  
tùng.*

Đã có ý tự cao, tưởng mình là hạng con gái biết rộng thấy xa lắm rồi đó. Chẳng những đã gặp duyên phận hơn phần nhiều chị em mình, mà tới bạn râu mày, chẳng may mà gặp em hỏi cho một vài câu về lịch sử và địa dư nước nhà, có lẽ nhiều anh cũng bí. Mấy anh chớ có vội khinh con gái như em!

✱

Nói vậy mà chơi đó thôi, chớ võ trụ bao la, kiến văn học thức của người ta đã biết đâu là bờ là bến. Học chút nào hay chút nấy, thấy tới đâu biết tới đó mà

thôi. Ở rạch ra sông. thấy sông chảy cuộn cuộn, đã tưởng là sông lớn rồi, nhưng tới khi ra biển, thấy biển nước mình mông, mới hay là biển rộng. Mình mới thấy quanh đất nước mình, đừng có vội tự cao. Ông Stendal chẳng nói đó sao : “Vỡ trụ là cuốn sách lớn, mình mới thấy đất nước mình, là mới mở trường đầu ra đó mà thôi.”

Tục ngữ là có câu : “Được voi đòi tiên”. Em đã được du lịch trong đất nước nhà, lại còn muốn làm sao cho thấy đất nước của người ta nữa. Cái tư tưởng ấy, cái hy vọng ấy, sau khi ở nhà trường ra rồi, càng thấy nó sôi như dầu nóng như lửa. Ngày đêm tâm tâm niệm niệm, sao cho có cơ hội. Mà cơ hội nào cho bằng cơ hội này : nhà có tiền, tuổi còn trẻ, má hồng còn rảnh, chỉ thăm chưa trao, nếu không đi thì còn đợi tới bao giờ ? Tới lúc

cùng ai lo tát biển Đông, làm cái “máy đẻ con” cho xã hội, rồi thì tay bồng tay mang, việc nhà việc cửa, thức khuya dậy sớm, tính gạo lo tiền, một thân gánh vác non sông, trăm việc buộc ràng thân thể, thì còn rời đi đâu được một bước nữa.

Nhưng mà đi đâu.

Con trai Nam Việt, làm thân ngang tàng bảy thước, có chi hồ thỉ bốn phương, mà muốn bước chừa ra khỏi bức địa đồ này – ông Tản-đà kêu là “bức địa đồ rách” – còn chẳng dễ dàng gì, huống chi là con gái. Phải ai cho mình được tự do đi thăm non sông của ông Tưởng Giới Thạch, hay là quê hương của thánh Gandhi.

Chỉ có một cái hy vọng sang Pháp.

Được lắm, nếu có dịp nào đi sang mà coi cho rõ cái văn minh của họ, và



coi mấy ông Tây ở bên Pháp có khác gì mấy ông Tây ở bên này không, ấy cũng là một việc hay.

Lòng ước nguyện của em, trời cũng chứng giám.

Em có một người anh, năm ấy 22 tuổi, đã đậu bằng cấp tú tài. Thân phụ em muốn cho anh sang Pháp vào trường Đại học; luôn dịp thân phụ em cũng muốn đi du lịch cho biết nước Tây, chớ tiền dư tuổi già, cũng không có cách tiêu khiển gì khác. Em nghe trong nhà bàn tính chuyện đó, trong bụng bao xiết mừng thầm, ra vào năn nỉ cho em đi theo với. Hồi đầu, thân phụ em nhút định không cho, không phải là tiếc tiền, nhưng chỉ sợ em phận gái ngày thơ, tinh thần yếu đuối, đi chưa chắc được ích lợi gì, về lại học đòi được cái vẻ tự do, rồi tây không ra tây, ta không ra ta, như mấy bà ở trong

xã hội ta, mà mắt em đã trông thấy, cho nên thân phụ em lo, không muốn cho đi. Nhưng thét rồi thân phụ em cũng chịu cho đi, là vì em theo năn nỉ hoài lại nhờ cô bác anh em nói cho nữa. Thân phụ em nói : “Thôi, đi thì đi, chỉ sợ mấy trở về thành ra tây quá mà thôi.”

Trước một tháng. lên Saigon sắm đồ, may áo, cải trang ra một người đồn bà Âu châu. Còn nhớ lúc thử áo một tiệm may đồ đầm kia ở đường Catinat, bà đầm chủ tiệm đứng ngắm nhìn hoài rồi khen : “Ngộ lắm, nếu cô hớt tóc đi nữa thì ngộ hơn.” Em lính quỳnh, không biết trả lời thế nào, là vì mình chưa biết sự đẹp của người ta ra làm sao mà nói, chỉ trả lời cho qua chuyện : “Nhưng mà tôi không tính ở luôn bên Pháp.” Mới biết người đồn bà mình còn khờ về đường ngôn ngữ giao thiệp lắm, chưa ra với xã hội thành ra ăn

nói chưa quen, người ta nói có câu như vậy, mà chẳng biết đường nào trả lời cho xuôi. Nhưng sau về nhà suy nghĩ, tưởng mình trả lời như vậy cũng đủ và cũng có ý vị.

\*

Năm 1926, chúng tôi đi chuyến tàu Parthos, ở Saigon chạy sáng ngày 22 Mars. Ngày ấy tức là ngày, mà nhà chỉ sĩ Phan Châu Trinh đương hấp hối từ trần, còn hai ngày nữa thì có cái tang chung cho cả nước.

Chúng tôi đi hạng nhì. Em ở chung phòng với một cô thiếu nữ Nhựt bốn. Mới bữa đầu chúng tôi chưa quen nhau, phần thì bởi lần này em mới ra biển là lần thứ nhứt, nước trời bát ngát, sóng gió chưa quen, vừa mới ra khỏi Ô-cấp. là thấy cháng váng mặt mày, bắt em phải

đi nằm liền, không muốn ăn uống và truyện trò gì hết; phần thì bởi người ta khác giống, bèo nước gặp nhau, chưa dám đường đột; cho nên khi đầu, em và cổ, ngó nhau tuy đã có cảm tình, là cảm tình cùng một giống da vàng với nhau, chớ chưa biết nhau là người nước nào hết. Đến đổi hai người còn tưởng nhau là người Tàu. Song một ngày là nghĩa, chuyển đồ nên quen, phen này em mới có cái hân hạnh được kết giao với một người thiếu nữ nước Nhựt.

(Còn nữa)

## Đờn bà đời nay

### Mạnh Lệ Quân tái thế

Ta đọc cuốn Tái sanh duyên thấy Mạnh lệ Quân giả trai, thi đậu Trạng nguyên, làm tới Tể tướng, thì ta đều phải lấy làm lạ, và thán phục rằng một người nữ nhi như vậy, thật là trong đời ít có. Đó cũng là do một cái chế độ nam tôn nữ ty, cho nên thấy một người đờn bà xuất sắc như vậy, thì lấy làm lạ. Nếu cứ để cho ban phụ nữ được bình đẳng với đờn ông trong sự học hành và trong giai cấp xã hội, thì ngày xưa chị em mình cũng làm được Trạng nguyên Tể tướng, ngày nay cũng làm được Trạng sư quan tòa, chớ có lạ gì.

Người đồn bà này là Mạnh lệ Quân đây.

Bên kinh thành Luân Đôn nước Anh, ai cũng biết tiếng quan năm Barker. Trong hồi đại chiến 1914-1918 mới rồi, hình như ông lập nên được nhiều công lao, cho nên ta thấy ở ngực có đeo nhiều quân công bội tinh lắm, có cả bội tinh của nước Pháp và Ben-gich (Belgique) ban cho, đủ biết là người có công to trong trận mạc.

Ông có lập ra một hội Cựu chiến binh (Anciens combattants), vì ông có chức quan năm, cho nên người là bầu lên làm chánh hội trưởng.

Những bè bạn chơi bởi, và bình lính ở dưới quyền của ông bao nhiêu lâu nay, không ai dè chi hết, vì người ông cao lớn (1 thước 8 tấc tây) mạnh mẽ lạ thường,

lại ưa thể thao lắm.

Mới rồi, vì có một việc chi đó, tòa án đòi ông ra, mà ông không ra, cho nên bị bắt. Sau quan tòa cho thầy thuốc khám xét, chirng đó mới biết ông quan năm Barker là đồn bà, tên thiệt là Valerie Smith, chồng là một người xứ Úc (Australie) bị tử trận, trước kia bà đã làm cô điều dưỡng ở mặt trận Pháp.

*Đồn bà dễ có mấy tay.*

*Đời xưa mấy mặt đời này mấy gan.*

## HÀI ĐÀM

### Rủi gọi may

Lão nhà quê kia giàu mà hà tiện có danh. Một bữa nọ đi chợ rủi vấp nhâm tảng đá, vạt móng cẳng, xé thịt, máu ra đỏ ối. Lão ta đã chẳng than đau, lại nói rằng :

– Thiệt là may ! Bữa nay may lắm !

Một người đứng gần thấy lạ bèn hỏi:

– Ông vấp đổ máu như thế mà lại gọi là may thì nghĩa là làm sao ?

Lão đáp :

– Thiệt may là vì sớm mai này tôi quên đi giày, nếu tôi có mang giày thì chắc chiếc giày của tôi đã tróc da xẹp mũi rồi còn gì ?



**Tiểu thuyết**

## **VÌ NGHĨA VÌ TÌNH**

**Hồ Biểu Chánh**

### **I**

### **CON THƠ LÀ MẸ**

Gần hết nửa canh năm, hướng đông sao mai đã ló mọc. Bầu trời rực sáng, nên chỗ đen đen, chỗ đỏ đỏ ; mặt cỏ gọi sương nên khoảnh ướt ướt, khoảnh khô khô.

Có một người đàn ông, tuổi trên bốn mươi, ở phía dưới trường đua ngựa cũ

Sài Gòn, theo đường quán hạt lằm lủi đi riết lên xóm Chí Hòa, hai tay có ôm một đứa con nít chừng năm, sáu tuổi.

Mấy nhà ở dọc theo hai bên lộ còn ngủ, nên cảnh vật im lìm, duy có một cỗ xe bò chở rau, cải, khoai, đậu ở trên miệt Bà Quẹo thung thảng đi xuống, cặp bò na nần, lồng đèn leo heo, bánh xe kêu lét két. Khi người với xe bò gần gặp nhau thì đứa con nít vùng khóc lên. Người bỗng nó, nạt nhỏ nhỏ rằng:

– Nín đi nà, khóc giống gì.

Rồi bét vô lẽ đường mà đi ; người đánh xe mắc ngủ gục nên không nghe thấy chi hết.

Người bỗng đứa nhỏ đi đến xóm Chí Hòa rồi quẹo vô một cái bờ nhỏ bên phía tay trái. Bờ quanh co mà lại tối mò, dưới

chơn ngọn cỏ đưa ngọn lúp xúp, trên đầu cây giao nhánh bít chặt, cảnh coi hiểm lắm, nếu ai không quen thuộc thì trong lúc ban đêm như vậy ắt nhất bước chơn vào. Người nầy tuồng ngọn cỏ mà đi xằng xái cũng như ngoài đường trống, chẳng có chút chi sợ ngợ. Đi được chừng vài trăm bước thì tới một cái nhà tranh nhỏ và thấy cửa vách xịch xạc, người ấy giở cửa chun vào kêu rằng :

– Mấy a, mấy a, dậy đốt đèn coi nào.

Bước vô nhà rồi, người ấy mò lại bộ ván, để đứa nhỏ ngồi xuống và kêu nữa rằng :

– Mấy a , dậy đốt đèn lên.



Ở phía trong có một người đàn bà lục tục mò hộp quẹt đốt đèn rồi bùng ra. Chị ta dòm thấy có một đứa con nít ngồi khóc trên ván thì chưng hửng, nên ngó người đàn ông mà hỏi rằng:

- Con của ai ở đâu vậy?
- Của họ mới cho tao.
- Họ cho mà mình lãnh về làm gì?
- Lãnh về nuôi, chớ lãnh làm gì.

– Ủy ! Mẹ ơi, ai mà nuôi con nít cho  
đặng?

Đứa nhỏ ngó người đàn bà và ngó  
dớn dác trong nhà rồi khóc mà kêu má  
nữa. Người đàn ông chúm chím cười rồi  
nói với người đàn bà rằng: «Bồng đi từ  
dưới Sài Gòn về trên nầy mỏi tay quá.  
Mấy bồng nó một chút coi; bồng đỡ nó  
rồi tao nói chuyện cho mà nghe».

Người đàn bà để chong đèn trên ván  
rồi xót bồng đứa nhỏ. Đứa nhỏ càng khóc  
lớn và kêu má nhặt hơn nữa. Người đàn  
bà nhìn nó và nói rằng: “Con trai mà.  
Nín đi, khóc giống gì”. Người đàn bà lại  
day qua hỏi người đàn ông rằng:

– Đêm nay đi làm miệt nào đâu mà  
không có chi hết, lại ẵm con nít về như  
vậy nè?

– Ấy! Con nầy nóng quá! Sao mày biết tao không có chi hết? No lắm chớ.

Người đàn ông thò tay và dây nịt móc ra ba tấm giấy xằng rồi bước lại gần đèn phanh ra mà đếm. Người đàn bà chụp lấy mà coi và hỏi rằng:

– Giấy bạc mấy đồng đây?

– Con nầy ngu quá! Giấy trăm mà nó không biết chớ.

– Giấy trăm hay sao. Mẹ ời, té ra ba tấm đấy là ba trăm. Mình làm nhà ở đâu vậy?

– Không phải tao làm, họ cho tao mà.

– Ai đại gì mà cho mình nhiều như vậy? Đâu mình nói thiệt cho tôi nghe một chút mà.

Người đàn ông mới leo lên ván mà ngồi, thò tay bưng chong đèn để xích tới. Người đàn bà muốn nghe câu chuyện mà bị đứa nhỏ bồng trên tay nó khóc hoài, làm cực lòng quá, chị ta giận mới đem nó để nằm trên cái võng rồi trở lại hỏi người đàn ông nữa rằng:

– Chuyện sao đâu mình nói cho tôi nghe một chút. Còn thằng nhỏ đó ở đâu vậy?

– Chuyện kỳ lắm. Đêm nay tao đi, tao tưởng bị rồi, té ra khỏi hại mà lại may quá. Hồi 12 giờ khuya, tao ghé rình cái nhà lầu ở đường Thuận Kiều. Tao biết nhà ấy là người Việt nên tao không sợ. Tao đứng ngoài cửa sổ mà rình hơn một giờ đồng hồ, trong nhà tối mò mà lại vắng teo. Tao chắc họ ngủ mê tao mới cạy cửa sổ. “Đ.m.,” không dè cửa sổ đó ngay bộ ván, lại có một người nằm đó nữa chớ!

Tao nhát nhát, sợ chung vô động ván họ hay. Tao muốn bỏ mà đi làm chỗ khác, ngặt cửa đã phá rồi, bỏ thì uổng lắm, mà trời lại gần sáng, đi làm chỗ nào nữa cho được. Tao đứng rình hoài, đến gần ba giờ tao mới lén chun vô. Tao bò trên ván nhẹ nhẹ, không dè người nằm đó họ hay nên họ cũng rình tao. Tao vừa muốn bước chân xuống đất thì người ấy vùng ngồi dậy, nhẩy đập tao một cái té nằm sấp ngay chử, rồi nó chặn cổ đè trên lưng tao mà bắt tao.

– Ủy mẹ ôi! sao mình không đánh mà giải vậy?

– Giải khỉ họ! Tao bị đập một cái té sấp tức quá, cựa quậy không nổi, còn con dao tao cầm trong tay thì nó văng xa lắc, còn giống gì đâu mà cựa. Hồi đó tao tưởng cái mạng tao đã hết rồi, tao chắc phải vô khám, nên tao nằm chịu phép.



Thằng bắt tao đó nắm cổ kéo tao dậy rồi dắt tao đi lại chỗ đèn khí mà vắn đèn lên. Tao thấy con dao của tao vắng nằm dựa trên ghế, tao muốn nhảy lại giựt chém giải vây, ngặt vì cái ngực tao tức quá, tao liệu thế chống cự không nổi, tao mới ngồi dựa vách tường mà năn nỉ.

Thằng thầy bắt tao đó nó còn trai má nó mạnh thiệt. Nó để tao ngồi đó, nó bước lui, lượm con dao rồi nó cầm trong tay mà hăm tao. Tao cùng thế, tao mới năn nỉ xin nó tha; tao nói mấy đẽ, mà lại đau nặng, không có tiền chạy thuốc, nên tao mới làm bậy, chớ không phải tao quen cái nghề ăn trộm. Thằng thầy đó nó tính giống gì không biết, mà nó nín thinh, một hồi nó biểu tao phải lãnh mà nuôi một đứa con nít thì nó mới chịu thả tao. Tao than nghèo, không có đủ cơm mà ăn, có dư đâu mà dám lãnh nuôi con

nuôi. Tao mại hơi với nó vậy mà, biết hôn, miễn nó thả tao rồi thì thôi, thứ con nít mình muốn nuôi thì nuôi, nếu không muốn nuôi thì mình bán cho người khác nuôi chớ có khó gì. Tao mại hơi với nó như vậy mà nó ngu quá, nó lại nói như tao chịu lãnh đứa nhỏ thì nó cho tao tiền bạc mà nuôi. Sướng quá! Tao chịu liền. Nó mới đi bỗng thằng nhỏ nó đưa cho tao với mấy trăm đồng bạc.

– Sao mình không làm dày làm mỏng đặng xin tiền thêm?

– Thôi chớ! Ăn trộm người ta bắt được rồi người ta thả, người ta cho một đứa con trai với ba trăm đồng bạc nữa, còn kèo nài cái gì?

– Mà thằng nhỏ này là con của người đó hay là con của ai?

-Tao có biết đâu. Tao được bạc tao mừng quỳnh, nên bỗng thằng nhỏ đông mịch, không kịp hỏi chi hết.

– Chắc là con người đó, vì nó xấu háy nên họ cho mình chớ gì.

– Mấy nói vậy. Con xấu háy, người ta có cho thì cho hồi mới đẻ, chớ nuôi đã bây lớn đó còn cho nổi gì. Mà người ta có cho thì người ta làm bộ viết tờ cho người nào bà con quen biết đặt chừng lớn người ta bắt về, chớ sao lại cho tao, mà còn dặn phải đem đi mất đừng héo lánh tới xóm đó nữa.

– Hay là thằng cha đó nó oán người nào ở trong nhà, nên muốn hại con người ta chơi cho bỏ ghét.

– Mấy nói cái đó có lẽ phải. Chắc là tại vậy đó. À, tao quên nữa chớ. Thằng

thầy đó nó dạy tao nuôi thằng nhỏ này phải dạy nó ăn trộm, ăn cướp, phải tập nó làm du côn. Tại sao nó dạy kỳ cục như vậy không biết.

– Dạy cái đó không khó gì mà.

– Rượu tao uống hồi chiều còn chút nào hay không vậy?

– Cái ve để trên bàn thờ kia kia, lại đó mà coi còn chút nào hay là hết, chớ ai uống đâu mà biết.

Người đàn ông mon men đi lại bàn thờ lấy chai rượu đưa lên coi rồi rót ra chén chung mà uống. Người đàn bà xếp ba tấm giấy bạc kỹ lưỡng rồi bỏ vô túi áo nhỏ. Thằng nhỏ nằm trên võng cứ khóc hoài. Người đàn bà bước lại bồng nó đem để trên ván, rồi nhìn coi thì thấy nó mặc quần áo luôn một cái may bằng lụa trắng

có sọc xanh, cổ có viền ren. Mặt mày tay chơn nó trắng nõn, tóc nó hớt bôm bô nên trước trán vẫn mà hai bên vớt sau ót lại dài.

Người đàn ông uống hai ba chung rượu rồi trở lại ván võ đầu thằng nhỏ mà nói rằng:

– Đừng có khóc nữa. Nín đi, rồi sáng tao mua bánh bao cho ăn.

Thằng nhỏ sợ nên mắt ngó dớn dác ngoài cửa rồi khóc thút thít mà kêu rằng:

– Má ơi, má !

Người đàn bà cười mà nói rằng:

– Má đâu có mà kêu. Mấy ở đây với tao, không được về má mấy nữa đâu. Má mấy là tao đây, còn người nầy là tía mấy biết hôn. Từ hồi đó đến giờ tao mượn

người ta nuôi mầy, bây giờ tao bắt về.  
Rày sắp lên ở với tía má đây.

Thằng nhỏ khóc ré lên. Người đàn bà dỗ nó hết sức mà nó không chịu nín. Người đàn ông trợn mắt nộ nó, nó sợ nên thôi khóc, mà nó còn thút thít hoài. Người đàn bà dỗ hỏi nó tên gì, thì nó nói tên Hội, mà vì nó nói nhỏ quá, lại và khóc và nói, hai người nghe không rõ, nên tưởng nó tên Hôi.

Người đàn bà bồng nó lại võng nằm mà dỗ nó ngủ. Gà trong xóm gáy vang rân ; thầy chùa ở đằng chùa Phật thức dậy công phu, động chuông boong boong. Người đàn ông nằm ngay trên ván một lát rồi ngủ khò, mà đứa nhỏ đứa trên võng một hồi cũng ngủ.

Thằng nhỏ này tên nó là Chánh Hội, cha nó là Lý Chánh Tâm, còn mẹ nó là

Thái Cẩm Vân. khi mẹ nó sanh nó ra được ít tháng thì cha nó đi Tây mà học, để mẹ con nó ở nhà với bà nội nó.

Cha đi học năm năm, lấy được bằng cấp tú tài rồi trở về xứ, vừa bước vô thì gặp cô nó là Lý Tố Nga, vì việc chồng con bối rối nên tự vận mà chết. Cha nó chôn cất cô nó rồi, kế gặp nhiều cái bằng có đủ tin cho mẹ nó lấy trai, lấy một người ở tỉnh Cần Thơ, mà lại tưởng mẹ nó lấy người ấy mà sanh ra nó đó nữa.

Trong lúc tức giận sâu não, cha nó đánh mẹ nó, rồi muốn trả thù sâu hiểm, nên thừa dịp bắt gặp đang ăn trộm trong nhà, mới bồng nó mà giao cho ăn trộm, cho ăn trộm tiền bạc, muốn ăn trộm đem giấu nó cho biệt tích và tập luyện tánh nết nó thế nào đang chừng khôn lớn nó trở nên một đứa du côn trộm cướp, làm như vậy là có ý muốn phạt mẹ nó sâu não là

con, và phạt nó là cái dấu tích dâm bôn, là cái duyên có làm cho cha nó đốn đau, xấu hổ. Tại như vậy đó, nên nó lọt vào chốn này đây.

Còn người đàn ông với người đàn bà này là hai vợ chồng: chồng tên là Tư Cu, vợ tên là Tư Tiên. Vợ chồng thuở nay không có con, có hai chục sào đất với một cái nhà tranh ở cuối xóm Chí Hòa. Tư Cu không làm ruộng, không làm rẫy, thường nói với người trong xóm rằng để đi làm mướn ăn khoẻ hơn, nhưng mà ít thấy làm việc gì cho ai trong làng, duy ban ngày thì be be đi xuống miệt Sài Gòn dạo đường rồi ban đêm rình mò coi nhà nào ngủ mê thì đào hầm, khoét vách mà ăn trộm đồ.

Còn Tư Tiên hồi trước thì hay đi rao trong xóm góp mua những rau, hành, bầu, mướp, rồi gánh xuống chợ Bến



Thành mà bán, có bữa lời năm, bảy cắc hoặc một đồng thì mua cá, mua thịt, gạo đem về mà ăn. Mà gần một năm nay chị ta than với chồng rằng đi mua bán đường xa gánh gồng mệt nhọc nên chị ta không muốn làm nghề ấy nữa, bữa nào siêng thì chị ta đi, còn bữa nào làm biếng thì ở nhà.

Mấy bữa rày trong nhà gần hết tiền, mà nhằm lúc vợ không siêng, nên chồng mới thả xuống Sài Gòn mà ăn trộm đó.

Trời đã sáng thiệt mặt rồi. Tư Tiên mới lên thẳng Hôi mà leo xuống vũng, rồi đi chống cửa quét nhà. Chị ta thấy chồng còn ngủ mê, nên bước vô trong bếp móc túi lấy ba tấm giấy bạc ra mà coi. Chị ta cầm coi từ tấm, coi bên nầy rồi coi bên kia, coi đã thềm rồi mới xếp tử tế mà bỏ vô túi lại và miệng chúm chím cười.

Mặt trời mọc chói ngay vô bộ ván chỗ Tư Cu nằm mà anh ta bị thức sáng đêm nên ngủ mê không hay chi hết. Thằng Hồi thức dậy, dòm thấy trong nhà lạ hoắt, nên nó khóc. Tư Tiên bước ra đỡ nó xuống võng rồi nắm tay dắt nó vô trong. Nó trì lại và giậm chơn nói rằng :

– Má tao đau. Dắt tao về má tao.

Tư Tiên kéo xềnh nó đi và nói rằng :

– Nín đi, chớ mầy khóc tao đánh chết. Tao nói má mầy là tao đây, còn đòi má nào nữa.

Mấy người ở gần nghe tiếng con nít khóc trong nhà Tư Cu thì thấy làm lạ, nên bước lại hỏi thăm. Tư Tiên nói rằng :

– Thằng nhỏ này là con của chị hai ở dưới cầu Ông Lãnh. Chỉ mất rồi ảnh mắc đi làm không ai giữ nó, nên hồi khuya

ảnh đem lên ảnh gửi cho vợ chồng tôi nuôi dùm.

Người lối xóm ai nghe như vậy cũng tưởng sự thiệt, nên khen thằng nhỏ ngộ nghĩnh rồi về, không nghi việc chi hết.

Tư Tiên để thằng Hồi đứng dựa cửa sau rồi đi lấy gạo nấu cơm. Chừng cơm nấu chín rồi, Tư Cu mới thức dậy.

Tư Cu ngồi sật sù, chưa kịp rửa mặt mà đã kêu vợ biểu xách xe lại quán mua vài cốc rượu về uống chơi. Tư Tiên đi mua rượu mà lại dắt thằng Hồi đi theo, trong ý muốn làm cho thiên hạ ngó thấy thằng nhỏ, rồi cắt nghĩa phứt cho họ hiểu đăng họ khỏi dị nghị.

Rượu mua về rồi, cơm dọn lên ván, vợ chồng Tư Cu đỡ thằng Hồi lên ngồi một bên. Trong mâm chỉ có hai món đồ

ăn, một là đĩa khô cá lép với một đĩa cá sặt kho, con nào cũng không lớn hơn ngón tay cái. Tư Cu ăn khô mà uống rượu. Tư Tiên gắp một con cá sặt nhỏ bỏ trong chén của thằng Hồi mà biểu nó ăn. Thằng Hồi tuy không khóc nữa, song nó buồn lắm, không chịu cầm đũa, mà hề thúc nó ăn thì nó lắc đầu nhăn mặt.

Tư Tiên ép nó ăn không được thì nổi giận, trở đũa giá trên đầu muốn đánh nó. Tư Cu bưng chung rượu uống nghe một cái ót, rồi nói rằng:

– Thây kệ nó, để nó có sức nó nhịn đói. Trưa chiều đói thét rồi phải ăn. Đánh khảo làm gì.

Tư Cu uống ít chung rượu, mặt coi phùng phùng, bèn nói với vợ rằng:

– Tao nhớ cái chuyện đêm hồi hôm

tao tức cười hoài. Tao làm hơn mười năm nay, không biết mấy đám mà kể cho hết, mà tao chưa gặp đám nào kỳ cục như vậy. Bị bắt mà khỏi ở tù, lại được thưởng nữa chớ. Mày coi tao giỏi hôn?

– Giỏi giống gì! Cái đó là may chớ.

– Bữa nay nhằm ngày mấy há ?

– Mừng năm.

– Nếu vậy thì hồi hôm tao đi nhằm mừng bốn. Phải mà, mừng bốn tốt ngày; nên tao mới gặp may như vậy. Nè mày, không biết mấy bữa tối trời tao đi làm ăn, mày ở nhà có lo không vậy mày ?

– Sao lại không lo.

– Lo giống gì? Mày sợ tao bị bắt hay sao ?

– Bị bắt ở tù năm mười tháng cũng còn khá, tôi sợ rủi ro khác nữa mới là khổ.

– Có sao đâu mà sợ.

Tư Cu rót một chung rượu nữa mà uống. Anh ta ngồi chống tay trên bấp vế, ngó ra ngoài sân một hồi rồi day vô nói với vợ rằng:

– Mấy sợ cũng phải. Tuy hồi đó đến giờ tao làm ăn chưa gặp rủi ro lần nào, mà bây giờ tròng tuổi rồi, tao nghĩ lại thiệt tao cũng ghê quá. Bây giờ có vốn liếng chút đỉnh, tao muốn bỏ nghề cũ, để đi kiếm nghề khác làm ăn.

– Kiếm nghề gì ?

– Thiếu gì. Xuống Sài Gòn làm Ba Son, sở mộ, hay là qua hăng Nhà Rong làm cu li cũng được. Tao thấy tụi nó làm

lãnh tiền tuần cũng được bốn năm trăm đồng.

– Ở trên này xa quá, mình xin làm sở, hơi nào mà đi.

– Ta xuống Sài Gòn kiếm phố muốn ở chớ.

– Rồi nhà đây làm sao?

– Ối ! Thứ đồ bỏ, đập mà đi chớ cần gì.

– Nhà như vậy mà kêu là đồ bỏ! Hồi cất không tốn hao đôi ba chục hay sao?

– Thôi, để kêu thằng Lành về cho nó ở đậu, nó coi nhà đất cho mình.

– Tính như vậy cũng được. Nếu dọn đồ xuống ở dưới Bến Thành mình xin sở mình làm ăn thì tôi bán cá, hoặc bán rau, bán hành với họ chơi.

– Ờ, phải đa. Hai vợ chồng đi làm hết có lẽ nào không đủ ăn.

– Mình để mấy trăm đồng bạc đây cho tôi làm vốn, tôi buôn bán ít năm thành ra bạc ngàn cho mình coi.

– Mấy làm lộn xộn đây tiêu hết chớ.

– Cái gì mà tiêu? Mình sợ tôi làm tiêu, thôi mình để tôi sắm vài đôi vàng đựng để dành nghe hôn?

– Thứ đàn bà hể có tiền thì lo mua vàng! Mấy thương thợ bạc lắm hay sao, mà mấy nuôi nó?

– Khéo nói bậy hôn ! Sắm vàng như tiền mình để dành, mất đi đâu mà sợ.

– Mấy làm sao đó thì làm, hể tiêu mấy trăm đồng bạc đó tao giết mấy đa.

– Để tôi làm cho mà coi.



Trưa bữa đó, Tư Cu đi rảo dưới Sài Gòn kiếm mượn một căn phố cũ trong đường hẻm ở gần đình Tân An, miệt trên Đất Hộ, rồi trở về cho vợ hay. Anh ta kêu thằng Lành là đứa làm mượn thuở nay không có nhà cửa, bạ đâu ở đó, mà cho nó về ở đậu coi nhà, để cho nó mượn một cái chõng, còn đồ đạc bao nhiêu thì mượn xe bò chở xuống Đất Hộ dọn vô phố mà ở.

Dọn nhà cửa xong, Tư Cu xin làm trong sở Ba Son còn vợ thì tính buôn bán lảng xảng, mà chưa thấy mua vật chi bán vật chi, chỉ đặt làm hai đôi vàng chạm đeo đỏ tay đó mà thôi.

Thằng Hối không khóc, không nhịn đói nữa, nhưng mà từ ngày Tư Cu dọn phố về ở miệt Đất Hộ, thì thường thấy nó ngồi chồm hổm dựa xó cửa, mặt mày buồn xo, tay chơn tèm lem, không nói

tới ai ở trong nhà, mà cũng không chơi với sắp con nít trong đường hẻm, bộ tịch như cây chuối con thỏ nay sồn sồn đứng dựa bên mình mẹ, bây giờ đem trồng riêng một mình nên tàu xụ, đọt còi, bẹ tả toí, gốc khô héo.

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>Thượng Đàng Dược Phòng</p> <p><b>SOLIRÈNE</b></p> <p>Ở ngang nhà hát tây</p> <p>PHÒNG ĐIỀU DẪN THỦ NGHỆ THEO CÁCH HOA HỌC</p> <p>THUỐC BẢO CHẾ SẮNG</p> <p>TRỨ CẮC VỊ THUỐC - ĐỒ VẬT HOA HỌC</p> <p>LÀNH ĐÁT ĐỂ PHÒNG HÓA HỌC</p> <p>CÓ BÀN ĐÚ ĐỒ KHÍ NGHỆ VỀ VIỆC MÓ XẾ</p> <p>ĐỒ ĐỂ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ LẬT DỪNG</p> <p>SỐ BẾC ĐỂ CHẾ THUỐC THEO TOA QUAN THẦY LÊC</p> <p>GẮP RẾT TRONG BỒI TRƯA VÀ NỮA ĐÊM KHUYA KHỎÁT</p> <p>Bản thuốc trong Lục-tính không tính tiền gửi</p> <p>LÀM KIẾN CON MẮT THEO CÁCH Y-KHOA</p> <p>Bản đủ đồ dùng trong việc trồng rừng</p> <p>Đồ nghề về việc chụp hình - Dành thêm đủ thứ</p> <p>Làm Đại lý cho hãng "KODAK"</p> |  <p>Còn ai không biết<br/>xứ Nam-kỳ này<br/>Còn ai mà không biết thứ</p> <p><b>RƯỢU</b><br/><b>RHUM MANA</b></p> <p>là thứ thượng hảo hạng.</p> <p>Rượu Rhum Mana mới chánh là<br/>thứ rượu Rhum thiết tốt nhất.</p> <p>Khi mua hãy nài cho phải hiệu<br/>Mana và có dán nhãn trắng.</p> <p>Độc quyền đại lý:<br/>S<sup>c</sup> Commerciale MAZET d'Indochine<br/><b>SAIGON</b></p> |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## CHUYỆN VUI CHO CON NÍT

### Thằng Giác và hột đậu thần

**T**huở xưa có một người đơn bà góa, ở trong một xóm nhỏ. Bà chỉ có một đứa con trai, tên là thằng Giác; nó là đứa con nít có lòng tốt, nhưng mà có tánh hay nhẹ dạ và khật khùng.

Ngày kia, bà mẹ hết tiền xài, nhà còn có một con ngỗng tính đem bán để lấy tiền ăn. Bà nói chuyện đó với thằng Giác, mà vừa nói vừa khóc, coi bộ buồn rầu hết sức. Thằng Giác xin mẹ cho mình ôm ngỗng ra chợ bán, và nó hứa với mẹ rằng bề nào nó cũng bán đặng nhiều tiền.

Nó ôm ngõng đi được một chặng đường, thì gặp một người đi đường xách một giỏ đậu hột lớn lạ lùng : nó dừng lại mà nhìn hột đậu, còn người kia thì ngó chăm chỉ vào con ngõng. Lúc nó sắp trở bước đi, thì người kia nói :

– Mấy ưa những hột đậu của tao phải không? Tao đánh đổi với con ngõng của mày, mày có chịu không?

Thằng Giác chịu đổi liền, rồi lật đật về khoe với mẹ. Bà mẹ thấy thằng Giác về, ngõng đã mất mà tiền không có, liền nổi giận và khóc lóc sầu thảm, cầm nắm đậu liệng ra ngoài cửa sổ. Tối bữa đó, hai mẹ con nhịn đói đi ngủ.

Sáng ngày, thằng Giác dậy sớm lắm, ra thấy dâu mọc lên cao ngất, không biết là ngọn cây cao tới chỗ nào. Nhàn lại chẳng chút với nhau, làm như là nước

thang. Nó bèn leo lên để coi những cây đậu quai lạ ấy cao tới bậc nào.

Nó leo mấy giờ đồng hồ mới tới ngọn cây, thì thấy một cái xứ gì lạ lùng lắm. Nó ngó xung quanh mình, thấy mình mông bát ngát, mà chẳng có một cái nhà, một gốc cây, một con sông nào, thì nghĩ thầm trong bụng chắc mình chết khát ở đây chứ phải chơi sao. Thành linh có một bà ăn bận lịch sự, hiện ra trước mặt nó và nói rằng :

– Nè Giác ! Ta biết con là ai, vì ta là tiên trên trời, ta lại biết cha con nữa, mà má con chưa hề dám nói với con bao giờ. Cha con thuở đó giàu có lớn lắm, lại có lòng nhơn đức, không có ngày nào là chẳng giúp việc cho một người. Nội xứ ai cũng yêu mến. Ngày kia, có một thằng cao lớn dữ tợn tới giết ông đi, lấy hết của cải, lại hăm dọa má con không được nói

chuyện ấy với ai, hễ nói thì nó cũng giết chết.

Hồi đó con mới có ba tháng. Má con phải bỏ tòa nhà tốt đẹp còn ở hồi đó, mà đến ở trong lều tranh là cái nhà của má con và con đương ở bây giờ. Lúc trước ta bị mất phép thần thông, thành ra không cứu vớt cho nhà con đặng. Bây giờ đây ta có thể giúp con, và ta khuyên con nên lo tính báo thù cho cha con. Cứ việc đi tới đi con, bề nào trước khi mặt trời lặn, thì con cũng đi tới nhà của thằng cao lớn kia, là kẻ thù của con. Hễ con chịu nghe lời ta, thì ta phò hộ cho.

Bà tiên cười chuồm chiếm rồi biến mất.

Thằng Giác đi hoài đi hủ, tới tối mới thấy một tòa nhà thiệt lớn. Có một người đòn bà đứng trước cửa. Thằng Giác bước

tôi nói một cách rất lễ phép rằng :

– Thưa bà, tôi đói và mệt lắm. Bà có thể cho tôi miếng bánh và ngũ nhờ lại một đêm không ?

Bà kia nói :

– Không được đâu, chồng ta dữ tợn lắm, hay ăn thịt người. Bây giờ nó đi chơi, nhưng cũng gần về rồi. Phải trốn đi cho mau, nếu ở lẫn quần đây thì chắc chết.

Thằng nhỏ năn nỉ hoài, người đòn bà thương tình, bèn ưng chịu, dắt nó vào bếp lấy đồ cho ăn. Nó vừa ngồi ăn, thì nghe tiếng đấm cửa rầm rầm, làm lay chuyển cả nhà. Người đòn bà lật đặt lôi thằng Giác bỏ vào trong lò sưởi, lò ấy dùng để đốt lửa trong mùa lạnh. Rồi ra mở cửa cho chồng vô.

Thằng cao lớn mới bước vào nhà, liền nói :

– Ta hửi thấy mùi thịt sống.

Người vợ nói :

– Chắc là những người mà mình giam trên chòi kia đưa hơi lại chớ gì, gió ở phía đó lại.

Nó cũng không hỏi nữa, rồi người vợ dọn đồ cho nó ăn uống lâu lắm. Ăn xong, nó nói :

– Bây giờ má nó đem con gà mái ra đây cho ta.

Người vợ đem con gà trắng để lên trên bàn. Thằng cao lớn vuốt ve con gà rồi biểu : – Đẻ.

Tức thì con gà đẻ ra một cái trứng vàng.



Nó lại biểu : Đẻ. Thì con gà đẻ một trứng nữa.

Thằng cao lớn ngồi chơi một lát rồi nằm lăn ra mà ngủ, ngáy vang như sấm, đến đổi cái nhà cũng thấy lung lay.

Những lúc đó, thằng Giác ngồi trong lò sưởi lên dòm ra ngõ thấy hết, thừa lúc thằng kia ngủ say, bèn lên lên ra ôm con gà trắng mà đông tuốt.

Nó cứ theo đường cũ đi tới ngọn cây đậu leo xuống về nhà. Nó đem con gà khoe với mẹ, rồi biểu gà đẻ, thì gà cũng đẻ trứng vàng. Từ đó hai mẹ con ăn ở sung sướng được ít lâu. Song không bao giờ thằng Giác quên rằng nó đã hứa lời phục thù cho cha.

Dịch truyện Hồng Mao

*Các Bà nội trợ!*

*Các Bà nên biết hiệu:*

## **“FAVORITA”**

*Đó là hiệu sữa đặc, ngọt và ngon lắm.*

*Các Bà mua dùng thử thì sẽ biết con nít ưa thử sữa này là dường nào!*



*Dầu thơm tinh hảo, người đàn bà nào cũng thích, là dầu hiệu:*

## **“Ce que Femme Veut”**

*Của nhà GELLÉS FRÈRES—Paris.*

*Bánh Hộp Hiệu*

## **“THE BRUN”**

*Là thứ bánh mà trẻ con ưa nhất.*

*Tổng đại-lý:*

**C<sup>ie</sup> de Commerce et de Navigation d'Extrême-Orient**

**(Tức là nhà Allatini cũ),**

**Nº 12, Boulevard Charner — SAIGON**









